



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể
(832) 451-0591

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Võ Tiến Đạt
GX Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể - (281) 827-9571
Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phàm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincente Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincente Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật 22 Thường niên - Năm C, Ngày 31-08-2025

* Hc 3: 17-18, 20, 28-29; * Dt 12: 18-19, 22-24; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca 14: 1, 7-14

SUY NIỆM LỜI CHÚA

KHIÊM TỐN

1) Nhân một bữa tiệc, Chúa Giêsu được một thủ lãnh nhóm Phariseu mời dùng bữa. Thời Chúa Giêsu, người Do Thái chia thành nhiều nhóm. Có nhóm của Hêrôđê. Có nhóm cách mạng chống đế quốc Lamã. Có nhóm Essenien khắc kỷ. Có nhóm Saduce tự tế. Nhóm Phariseu gồm các tiên sĩ và luật sĩ chuyên giải thích lề luật. Nhóm này tự cho là mình thông hiểu

lề luật, sống đạo đức, là mẫu mực và là thầy dạy của dân, nên họ tách biệt khỏi quần chúng. Như thế thủ lãnh của nhóm Phariseu phải là người có thế lực rất lớn.

Được mời dự bữa tiệc hôm nay, Chúa Giêsu quan sát thấy ai cũng muốn ngồi cỗ nhất. Một phần vì theo thói thường, ai cũng muốn tỏ mình nổi nang, được mọi người kính trọng. Phần khác vì chủ nhà là thủ lãnh nhóm Phariseu, là một người rất có thế lực, nên ai cũng muốn ngồi gần ông hoặc để gây uy tín, hoặc có dịp nhờ vả ông giúp cho một việc gì.

Vì ai cũng muốn ngồi gần ông chủ ở chỗ nhất nên cỗ nhất thiếu chỗ. Có những bậc vị vọng đành phải xuống cỗ dưới. Có lẽ Chúa Giêsu, vốn không muốn tranh giành, lại coi thường những chức danh phù phiếm, nên đã tự động ngồi vào cỗ chót.

Trong tình huống ấy, chủ nhà buộc lòng phải mời những khách không mấy quan trọng xuống khỏi cỗ nhất. Chủ nhà mời Chúa Giêsu lên cỗ nhất, một phần vì uy tín của Người, nhưng cũng để nghe Người nói mà dò xét, bắt bẻ.

2) Chúa Giêsu đã dạy một chân lý trong đời sống xã hội.

Nhân hoàn cảnh đó, Chúa Giêsu đã lên tiếng dạy ta bài học khiêm tốn.

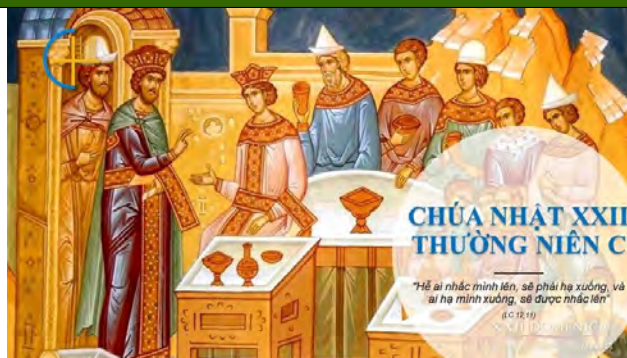
Kiều ngạo là thói thường ở đời. Ai cũng muốn mình hơn người khác. Nổi nang hơn, giỏi giang hơn, giàu có hơn, thế lực hơn. Vì muốn nổi hơn người, nhiều người không ngần ngại tìm cách chà đạp người khác.

Kiều ngạo chống lại kiêu ngạo. Nên không ai ưa người kiêu ngạo. Và nhất là những người kiêu ngạo càng không ưa nhau. Trái lại, người khiêm tốn được mọi người yêu mến. Sách *Trang Tử thuật chuyện: Dương Chu sang nước Tống vào một nhà trọ kia. Chủ nhà có hai nàng hầu, một đẹp, một xấu. Để ý quan sát, Dương Chu thấy trong nhà ai cũng quý trọng nàng hầu xấu mà khinh rẻ nàng hầu đẹp. Lấy làm lạ, Dương Chu hỏi thẳng bé trong nhà. Chủ bé nói: Người thiếp đẹp tự cho mình là đẹp nên mất đẹp. Chẳng ai nhìn thấy cái đẹp của nàng nữa. Còn người thiếp xấu tự biết mình xấu mà quên xấu. Không còn ai nhìn thấy cái xấu của nàng nữa. Dương Chu liền gọi học trò đến dặn: Các con nhớ ghi lấy. Giới mà bỏ được cái thói tự cho mình là giỏi, thì đi đâu mà chẳng được người ta yêu quý tôn trọng.*

Vì thế Chúa Giêsu đã khuyên ta nên biết khiêm nhường. Đi ăn tiệc cứ chọn chỗ cuối cùng mà ngồi. Nếu được chủ nhà mời lên thì thật vinh dự. Tự cho phép mình ngồi chỗ trên hết, lỡ bị chủ nhà mời xuống thì thật xấu hổ.

3) Nhưng nhắm đến thực tại tại Nước Trời.

Lời Chúa Giêsu dạy, không chỉ nhắm sửa đổi một lề thói xã hội, nhưng trên hết, Người nhắm tới những sự thực về Nước Trời. Trong bàn tiệc Nước Trời, những ai càng khiêm tốn lại càng được nâng lên cao. Vì khiêm tốn là đi vào con đường của Thiên Chúa, là trở nên giống Thiên Chúa. —→



CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Nguyễn J. Phong
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thị Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐỎ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngòi Lòi)
713-894-7411

ĐAO BÍNH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐẠ MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả
10610 Kingspoint Rd.
Houston, TX 77075
713-941-0521

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

Hãy nhìn vào gương Chúa Giêsu.
Người luôn luôn chọn chỗ cuối cùng. Là
Thiên Chúa, nhưng Người không đòi cho
mình được ngang hàng với Thiên Chúa,
trái lại, Người đã tự hủy mình, mặc lấy
thân phận nô lệ hèn yếu như ta, trừ tội lỗi.

Hãy nhìn vào hình ảnh bữa Tiệc Ly.
Trong bàn tiệc ai là người cao trọng nhất?
Thưa là Chúa Giêsu. Thế mà Người đã
quỳ gối xuống rửa chân cho các môn đệ.
Thiên Chúa đã quỳ trước mặt nhân loại.

Thực là một sự khiêm tốn thâm sâu. Trong khi con người kiêu ngạo muốn vươn lên
làm Chúa, thì Thiên Chúa lại khiêm tốn hạ mình xuống làm người. Trong khi con
người hèn hạ muốn nâng mình lên bằng cách chà đạp người khác, thì Chúa Trời cao
cả lại hạ mình xuống để nâng con người lên. Hạ mình, đó là con đường của Thiên
Chúa. Khiêm nhường, đó là khuôn mặt của Thiên Chúa. Vì thế những ai khiêm tốn
là trở nên giống Thiên Chúa, xứng đáng ngồi đồng bàn với Thiên Chúa trên Nước
Trời. Nói xứng đáng không phải là do công phúc của ta, nhưng là do tình thương
của Chúa.

Ai tự nâng mình lên thì không có giá trị gì. Ai được người khác nâng lên, giá trị
có đó, nhưng rất mong manh. Ai được Thiên Chúa nâng lên, giá trị đó mới thực cao
quý, bền vững. Mà Chúa chỉ nâng cao những người khiêm tốn.

Khiêm tốn như Chúa Giêsu không phải là hèn nhát. Trái lại chỉ những ai dũng
mãnh, can đảm mới dám hạ mình phục vụ anh em. Khiêm tốn như Chúa
Giêsu không phải là nô lệ. Trái lại khiêm tốn phục vụ là một cử chỉ đầy tình yêu,
một thái độ hoàn toàn tự do, cao quý. Khiêm tốn hạ mình phục vụ là thoát khỏi cái
tôi chật hẹp ích kỷ để đi vào con đường tự do thành thang của Thiên Chúa, của
Nước Trời.

Lạy Chúa Giêsu, xin dạy con biết khiêm tốn phục vụ như Chúa đã làm gương.
Amen.

Kiểm điểm đời sống:

- 1) Có những khiêm nhường giả tạo. Theo ý bạn, khiêm nhường thực sự phải như thế nào?
- 2) Bạn dễ quan tâm phục vụ người có địa vị chức quyền, hay bạn thường quan tâm đến những người khốn khổ, bị bỏ rơi?
- 3) Bạn đã bắt đầu tập đi vào con đường khiêm nhường chưa?
- 4) Chúa Giêsu nêu gương khiêm nhường thế nào?

+ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

CON HÃY HẠ MÌNH, THÌ CON SẼ ĐƯỢC ĐẸP LÒNG CHÚA

“Nhằm một ngày sabbat”: xem ra chi tiết
quan trọng này hé mở ra chân trời của Vương
Quốc, nơi ấy Đức Giêsu chuẩn bị bữa tiệc
dành cho chúng ta là những người được mời.
Đây không phải là bữa tiệc bình thường, vì
được diễn ra “trên núi Sion, là thành trì của
Thiên Chúa hằng sống là Giêrusalem trên
trời”, có sự hiện diện của “muôn ngàn Thiên
Thân, và cộng đoàn các trưởng tử đã được
ghi sổ trên trời” (Bài đọc 2). Là nơi chúng ta



Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dừng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương	832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. GioaKim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhieu.org

713-870-8955

có quyền lợi ở đây. Đó là điều Đức Giêsu muốn dẫn chúng ta trong Tin Mừng hôm nay.

Đức Giêsu đưa ra một dụ ngôn ám chỉ chỗ nhất trong bữa tiệc. Một vấn đề thường gây tranh luận trong các trường học Do Thái thời Ngài. Thực ra, chủ nhà không có qui định chỗ ngồi cho các vị khách, nên mỗi người phải chọn lấy cho mình một chỗ sao phù hợp với địa vị của mình so với thực khách khác. Có thể có nhiều khách sang trọng hơn ta đến vào giây phút cuối, lúc ấy, cần phải thận trọng nhường chỗ cho những thượng khách đó. Họ có thể được mời vào chỗ vinh dự hơn, khi mà Chủ nhà ra dấu hiệu trong bữa ăn, vẫn còn nhiều chỗ trống, cũng có thể sớm muộn người ấy phải nhường chỗ cho người quyền chức đến vào giờ áp chót.

Lời khuyên của Đức Giêsu không có gì là cách mạng, vì sách Châm Ngôn đã từng dạy: “Trước long nhan, đừng lên mặt kiêu kỳ, chớ đứng vào chỗ của hàng vị vọng. Thà được người ta bảo: “Xin mời ông lên trên!” còn hơn bị hạ xuống trước mặt người quyền cao chức trọng. Điều mắt con nhìn thấy” (Cn 25, 6-7). Thoáng nhìn, người ta có thể nghĩ, đơn giản chỉ là cách ứng xử thận trọng trong cuộc sống, nhưng quả thật, không dễ chịu chút nào khi thấy mình bị hạ xuống trước mặt mọi người. Hoặc là lịch sự so với các thực khách khác, vì họ xứng đáng vào chỗ nhất trong đám tiệc. Hoặc là chịu đựng có tính toán, hơi chút kiêu căng: tôi chọn chỗ tốt nhất, với nụ cười trên môi thể hiện sự khiêm nhường, nhưng ẩn tàng hy vọng được mời bước qua trước mặt mọi người để lên ngôi chỗ nhất...

Đây không phải điều mà Đức Giêsu mong đợi chúng ta. Khi nói về Nước Trời; đôi lúc Ngài cũng thêm vào “Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống; ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên”, người hạ bệ không ai khác ngoài Thiên Chúa, Ngài hạ bệ những ai quyền thế và nâng cao những kẻ khiêm nhường. Kẻ kiêu ngạo là “người tự hào cho mình là công chính mà khinh chê người khác” (Lc 18, 9), khi “sự thiện không có ở trong người ấy” (x. Rm 7, 18). Họ “tự cao tự đại, nên chẳng thấy tội mình mà chê ghét” (Tv 36, 3). Như người pharisiêu trong dụ ngôn, ông tự phụ khoe khoang trước mặt Thiên Chúa và người đời: “Lạy Chúa, con cảm tạ Chúa, vì con không như những người khác” (Lc 18, 11). Ông ngửa mặt lên trời và xét đoán nghiêm khắc về tha nhân.

Trái lại, người khiêm nhường, trước Mạc Khải tình thương của Thiên Chúa, họ ý thức về thân phận bụi đất của mình, nên “khiêm nhường”. Như người thu thuế (Lc 18, 13), hay như vịnh gia, than vãn: “Xin rủ lòng thương con, lạy Chúa: con kêu con gọi Chúa suốt ngày. Lạy Chúa, xin làm cho con được vui thỏa, vì con nâng tâm hồn lên tới Chúa. Lạy Chúa, Ngài nhân hậu khoan hồng, giàu tình thương với mọi kẻ kêu xin” (Tv 85, 3. 5). Ý thức về thân phận tội lỗi của mình trước nhan Chúa, tin tưởng nài van và xưng thú tội lỗi cùng Ngài, là những điều căn bản của sự khiêm nhường.

“Những kẻ khiêm nhường” thực sự mới có thể nói lời “tạ ơn” đối với Thiên Chúa (Bài đọc 1) vì vinh quang từ đâu đến để chúng ta có thể “tạ ơn” Đấng Tối Cao, nếu không phải đến từ Thiên Chúa? Chúng ta đón nhận vinh quang ấy thế nào nếu không phải là nhận lãnh Tin Mừng với lòng thống hối ăn năn? Vì thế “ý tưởng của người khôn ngoan là lắng tai nghe” (Ibid.), họ nghe tiếng Chúa gọi, và “hướng về Đức Giêsu, trung gian của Giao Ước mới” (Bài đọc 2), để đón nhận ơn cứu độ tự nơi Người.

Thật ý nghĩa trong kinh Magnificat: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, và thần trí tôi hớn hở vui mừng trong Thiên Chúa Đấng Cứu Độ tôi, vì Người đã đoái nhìn đến phận hèn tớ nữ” (Lc 1, 46-48). Đức Maria “đầy ơn phúc”, vì Mẹ đã khiêm nhường tự hạ trước Đấng đổ tràn ơn phúc xuống cho Mẹ: “Ai tự hạ sẽ được tôn lên”. Triết gia Nietzsche trách Kitô Giáo là tôn giáo của những người yếu thế; thấp cổ bé họng; khi tán dương kẻ khiêm nhường ở dưới đất trong khi mong đợi tiến về trời cao. Một quan niệm về khiêm nhường như vậy thực sự mà nói quá thụ động với đòi hỏi của Tin Mừng. Tuy Đức Giêsu chịu đựng những điều lắng nhục trong cuộc Thương Khó, nhưng Ngài đã chọn lựa con đường này có suy nghĩ: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự.” (Ph 2, 6-8), vì Ngài muốn “qui tu con cái Thiên Chúa tản mát khắp nơi về một mối”. Đức Giêsu hoàn toàn tự nguyện hạ mình xuống, để nâng chúng ta lên: “Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban

Đọc tiếp trang 13 —→



Tiếp kiến chung 20/8/2025

- ĐTC Lêô XIV: Không bao giờ quá muộn để yêu thương và tha thứ.

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến chung sáng thứ Tư ngày 20/8/2025, Đức Thánh Cha khích lệ các tín hữu khi phải chịu thương tổn và phản bội, hãy xin ơn có thể tha thứ thật sự, ngay cả khi cảm thấy mình không được thấu hiểu hay bị bỏ rơi, hoặc ngay cả khi dường như điều đó trở nên vô ích. Chính nhờ đó, chúng ta mới có thể cảm nếm sự tự do và bình an phát xuất từ một tấm lòng biết yêu thương và tha thứ.

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến chung sáng thứ Tư ngày 20/8, Đức Thánh Cha đã suy tư về tình yêu tha thứ của Chúa Giêsu.

Đức Thánh Cha nói rằng dù bị phản bội, Chúa Giêsu vẫn yêu thương các môn đệ cho đến cùng: Người rửa chân cho họ, và thậm chí trao bánh cho kẻ phản bội mình như một nỗ lực cuối cùng để bày tỏ tình yêu. Miếng bánh ấy diễn tả rằng Thiên Chúa làm tất cả mọi sự để đến với chúng ta, để trao ban tình yêu và sự tha thứ của Người.

Chúa Giêsu không hề chối bỏ sự dữ hay giả vờ như thể những điều tồi tệ không xảy ra trong thế giới này, nhưng gương mẫu của Người cho chúng ta thấy rằng sự tha thứ đích thực không chờ đợi sự thông hối, nhưng được trao ban trước tiên như một ân sủng.

Tin Mừng Thánh Gioan (13, 1-5)

Trước lễ Vượt Qua, Đức Giêsu biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế gian mà về với Chúa Cha. Người vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian, và Người yêu thương họ đến cùng.

Ma quỷ đã gieo vào lòng Giuđa, con ông Simôn Itcariôt, ý định nộp Đức Giêsu. Đức Giêsu biết rằng: Chúa Cha đã giao phó mọi sự trong tay Người, Người bởi Thiên Chúa mà đến, và sắp trở về cùng Thiên Chúa, nên trong một bữa ăn, Người đứng dậy, rời bàn ăn, cởi áo ngoài ra, và lấy khăn mà thắt lưng. Rồi Đức Giêsu đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến,

Hôm nay, chúng ta suy niệm về một trong những cử chỉ đánh động tâm hồn cách mạnh mẽ và rực sáng nhất của Tin Mừng: trọng bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu trao miếng bánh cho kẻ sắp phản bội Người. Đó không chỉ là một cử chỉ chia sẻ, nhưng hơn thế nữa: đó là nỗ lực cuối cùng của tình

yêu vốn không chịu khuất phục.

Yêu thương đến cùng: chìa khóa để hiểu trái tim Đức Kitô.

Thánh Gioan, với cảm thức thiêng liêng sâu sắc, đã thuật lại giây phút ấy như sau: “*Trong bữa ăn, khi ma quỷ đã gieo vào lòng Giuđa, con ông Simôn Itcariôt, ý định nộp Người [...] Đức Giêsu biết giờ của Người đã đến [...] Người yêu thương họ đến cùng*” (Ga 13, 1-2). Yêu thương đến cùng: đó chính là chìa khóa để hiểu thấu trái tim của Đức Kitô. Một tình yêu không dừng lại trước sự khước từ, thất vọng, thậm chí cả sự vô ơn.

Đức Giêsu biết giờ của mình, nhưng không bị nó áp đặt: Người chọn giờ ấy. Chính Người ý thức về thời điểm mà tình yêu của Người sẽ phải trải qua, chịu vết thương đau đớn nhất vì sự phản bội. Và thay vì rút lui, thay vì tỏ cáo, thay vì tự vệ... Người tiếp tục yêu thương: rửa chân, chăm bánh và trao cho kẻ phản bội.

Ơn tha thứ đích thực được trao ban nhưng không.

“*Thầy chăm bánh đưa cho ai, thì chính là kẻ ấy*” (Ga 13, 26). Bằng cử chỉ đơn sơ và khiêm hạ này, Đức Giêsu tiếp tục yêu thương đến cùng. Không phải vì Người không biết điều gì đang xảy ra, nhưng chính vì Người thấy rõ. Người hiểu rằng sự tự do của kẻ khác, ngay cả khi lạc lối trong sự dữ, vẫn có thể được ánh sáng của một cử chỉ dịu hiền chiếu soi. Bởi Người biết rằng ơn tha thứ đích thực không chờ đợi sự sám hối, nhưng được trao ban trước, như một ân ban nhưng không, ngay cả trước khi nó được đón nhận.

Tiếc thay, Giuđa lại không hiểu. Sau khi nhận miếng bánh – Tin Mừng nói – “Satan liền nhập vào y” (c. 27). Chi tiết này khiến chúng ta kinh ngạc: như thể sự dữ, vốn ẩn giấu trước đó, đã lộ diện ngay sau khi tình yêu biểu lộ khuôn mặt yêu đuối nhất của mình. Và chính vì thế, anh chị em thân mến, miếng bánh ấy lại là ơn cứu độ của chúng ta: bởi nó cho thấy rằng Thiên

Chúa làm tất cả – đúng là tất cả – để đến với chúng ta, ngay cả trong lúc chúng ta khước từ Người.

Ơn tha thứ tỏ lộ khuôn mặt cụ thể của hy vọng.

Ở đây, ơn tha thứ tỏ lộ trọn vẹn sức mạnh và trở thành khuôn mặt cụ thể của niềm hy vọng. Tha thứ không phải là quên lãng, không phải là sự yếu đuối. Tha thứ là khả năng để cho người khác được tự do, trong khi vẫn yêu thương họ đến cùng. Tình yêu của Đức Giêsu không chối bỏ thực tại của đau khổ, nhưng không cho phép sự dữ có tiếng nói quyết định. Đó là màu nhiệm Người thực hiện cho chúng ta, và đôi khi, chúng ta cũng được mời gọi thông phần vào màu nhiệm này.

Tiếp tục yêu thương ngay cả khi tất cả tưởng chừng như không thể cứu vãn.

Biết bao mối quan hệ bị gãy đổ, biết bao câu chuyện trở nên phức tạp, biết bao lời chưa nói vẫn còn treo lơ lửng. Thế nhưng Tin Mừng cho thấy luôn có một cách để tiếp tục yêu thương, ngay cả khi tất cả tưởng chừng như không thể cứu vãn. Tha thứ không có nghĩa là phủ nhận sự dữ, nhưng là ngăn chặn nó không tạo ra thêm sự dữ khác. Tha thứ không phải là nói rằng chẳng có gì xảy ra, nhưng là làm mọi điều có thể để oán hận không thể định đoạt tương lai.

Tình yêu của Chúa Giêsu mạnh mẽ hơn hận thù.

Khi Giuđa rời khỏi phòng tiệc, “lúc đó trời đã tối” (c. 30). Nhưng ngay sau đó, Đức Giêsu nói: “Giờ đây, Con Người được tôn vinh” (c. 31). Bóng đêm vẫn còn đó, nhưng ánh sáng đã bắt đầu chiếu soi. Ánh sáng ấy rực sáng vì Đức Kitô trung tín đến cùng, và vì thế, tình yêu của Người mạnh hơn hận thù.

Anh chị em thân mến, chúng ta cũng trải qua những đêm tối đau thương và nhọc nhằn. Những đêm tối của tâm hồn, những đêm tối của thất vọng, những đêm tối khi bị ai đó làm

Đọc tiếp trang 11



ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG CỨU ĐỘ

WHĐ (19/8/2025) - Bài viết 'Đức Giêsu Kitô — Đường Cứu Độ' sẽ được triển khai theo bốn đề mục chính như sau: (1) Khái Niệm Cứu Độ; (2) Cứu Độ Trong Cựu Ước; (3) Cứu Độ Trong Tân Ước và (4) Theo Đường Cứu Độ Của Đức Giêsu. Qua việc khai triển những đề mục này, hy vọng rằng chúng ta có được tầm nhìn bao quát hơn về chương trình cứu độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu thực hiện giữa gia đình nhân loại.

Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

Dẫn Nhập

1. KHÁI NIỆM CỨU ĐỘ

2. CỨU ĐỘ TRONG CỰU ƯỚC

2.1 Cứu Độ Trong Lịch Sử Dân Do-thái

2.2 Cứu Độ Qua Giao Ước Và Lễ Luật

2.3 Tiên Báo Đấng Cứu Độ

3. CỨU ĐỘ TRONG TÂN ƯỚC

3.1 Đức Giê-su Ki-tô - Hiện Thân Của

Ơn Cứu Độ

3.2 Cứu Độ - Giải Thoát khỏi Tội Lỗi Và Cái Chết

3.3 Cứu Độ - Tiến Trình Hướng Tới Cánh Chung

4. THEO ĐƯỜNG CỨU ĐỘ CỦA ĐỨC GIÊ-SU

4.1 Đức Giê-su - Đường Cứu Độ Duy Nhất

4.2 Sống Theo Đường Cứu Độ

4.3 Loan Báo Tin Mừng Cứu Độ

Kết Luận.

Dẫn Nhập.

Cứu độ là một trong những chủ đề trọng tâm của nội dung đức tin Kitô Giáo bởi vì lịch sử cứu độ gắn liền với mặc khải của Thiên Chúa cho nhân loại mà đỉnh cao là sự hiện diện và hoạt động của Đức Giêsu giữa gia đình nhân loại. Lịch sử cứu độ cũng chính là lịch sử của việc Thiên Chúa thông ban chính mình cho nhân loại. Sách Sáng Thế cho chúng ta nhận thức rằng chương trình cứu độ của Thiên Chúa đã được tiên báo ngay sau khi con người vô ơn, kiêu ngạo, sa chước cám dỗ và bất tuân huấn lệnh của Thiên Chúa. Hậu quả là tội lỗi đã thâm nhập vào trần gian và lan tràn đến mọi người. Tuy nhiên, Thiên Chúa hằng yêu thương con người nên đã ban bỏ lời hứa cứu độ: “*Ta sẽ gây mối thù giữa mi và người đàn bà, giữa dòng giống mi và dòng giống người ấy; dòng giống đó sẽ đánh vào đầu mi, và mi sẽ cắn vào gót nó*” (St 3, 15). Lời hứa này thường được gọi là ‘Tin Mừng nguyên khởi’ hay ‘Tin Mừng đầu tiên’ (protoevangelium) cho toàn thể gia đình nhân loại.

Ơn cứu độ của Thiên Chúa được biểu lộ cách cụ thể hơn trong lịch sử gia đình nhân loại với việc Thiên Chúa kêu gọi Ápraham. Qua ông,

Thiên Chúa đã thiết lập giao ước không chỉ với dân Do Thái mà còn muôn dân muôn nước bởi vì nhờ đó mọi gia tộc của gia đình nhân loại được chúc phúc (St 12, 3). Tuy nhiên, theo dòng thời gian, hậu duệ của Ápraham thường bất trung, bất tín, phản nghịch thánh ý Thiên Chúa. Trong khi đó, Thiên Chúa luôn biểu lộ Người là Đấng trung tín trọng lời nói cũng như hành động. Cụ thể là Người đã thực thi lời hứa ơn cứu độ cho dòng dõi Ápraham khi giải thoát họ khỏi ách nô lệ Ai Cập, khỏi cảnh lưu đày Babylon và khỏi các thế lực thù địch, đặc biệt là các dân tộc lân bang tại vùng Palétin thời Cựu Ước.

Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã gửi Con Yêu Dấu của Người là Đức Giêsu đến với gia đình nhân loại. Là Thiên Chúa vĩnh cửu nhưng Người đã sống trong thời gian; là Thiên Chúa cao sang nhưng Người đã trở thành tôi tớ; là Thiên Chúa rạng rỡ nhưng Người đã sống trong cõi u mờ. Người đã tham dự trọn vẹn sự sống con người, giống con người mọi sự, ngoại trừ tội lỗi. Với sự hiện diện và hoạt động của Đức Giêsu, gia đình nhân loại bước sang một trang sử mới hướng về tương quan với Thiên Chúa, với nhau và với muôn vật muôn loài. Khi trình bày về ơn cứu độ của Thiên Chúa được thể hiện nơi Đức Giêsu, chúng ta thường quan tâm đến hy tế Thập Giá cũng như sự sống lại và Phục Sinh của Người. Nhưng thực ra, ơn cứu độ của Thiên Chúa được thể hiện nơi lịch sử nhân loại và đạt đỉnh điểm nơi Biến Cố Đức Giêsu (the Jesus Event), nghĩa là toàn bộ hành trình trần thế của Người. Biến Cố này đem lại ơn cứu độ vĩnh cửu cho con người cũng như biến đổi và quy tụ muôn vật muôn loài.

Bài viết ‘Đức Giêsu Kitô — Đường Cứu Độ’ sẽ được triển khai theo bốn đề mục chính như sau: (1) Khái Niệm Cứu Độ; (2) Cứu Độ Trong Cựu Ước; (3) Cứu Độ Trong Tân Ước và (4) Theo Đường Cứu Độ Của Đức Giêsu. Qua việc khai triển

những đề mục này, hy vọng rằng chúng ta có được tầm nhìn bao quát hơn về chương trình cứu độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu thực hiện giữa gia đình nhân loại. Đồng thời, chúng ta cũng ý thức hơn về sự cần thiết gắn bó với Đức Giêsu trong hành trình trần thế để được thông hiệp trọn vẹn với Người trong Quê Hương vĩnh cửu.

1. KHÁI NIỆM CỨU ĐỘ.

Trong tiếng Do Thái, động từ) ’שׁוּבָא‘yasha) có nghĩa là cứu (to save), giải thoát (to deliver) hay giải cứu (to rescue). Danh từ của động từ này là יְשׁוּעָה(yeshuah), nghĩa là ơn cứu độ hay sự cứu độ (salvation). Từ ‘cứu độ’ dưới dạng danh từ (salvation) xuất hiện lần đầu tiên ở sách Sáng Thế: “*Lạy Đức Chúa, con trông chờ ơn Ngài cứu độ!*” (St 49, 18). Đây là lời cầu nguyện của Giacóp thân thưa cùng Thiên Chúa, trong đó danh từ ‘cứu độ’ xuất hiện. Động từ ‘cứu’ xuất hiện lần đầu tiên ở sách Xuất Hành: “*Ngày đó, Đức Chúa đã cứu Ítraen khỏi tay quân Ai Cập*” (Xh 14, 30). Chủ đề ‘cứu độ’ tiếp tục được đề cập ở nhiều sách khác nữa của Cựu Ước, chẳng hạn như: “*Hỡi Ítraen, người thật có phúc! Ai được như ngươi, hỡi dân được Đức Chúa cứu?*” (Đnl 33, 29); “*Chỉ trong Thiên Chúa mà thôi, hồn tôi mới được nghỉ ngơi yên hàn. Ơn cứu độ tôi bởi Người mà đến*” (Tv 62, 2); “*Chúa là nguồn ánh sáng và ơn cứu độ của tôi*” (Tv 27, 1). Nghĩa căn bản của động từ ‘cứu độ’ nơi các sách Cựu Ước bằng tiếng Do Thái là giải thoát khỏi các mối đe dọa và tình trạng khốn cùng, bao gồm: Cứu khỏi chiến tranh, nô lệ, bệnh tật, tội lỗi, cái chết và cảnh lưu đày. Theo chiều kích mặc khải, những hình thức cứu thoát này không chỉ mang ý nghĩa tạm thời hay thuần túy chính trị-xã hội, mà còn hướng tới thực tại cứu độ toàn diện: Thiên Chúa đưa dân Người ra khỏi mọi sự dữ để dẫn vào sự hiệp thông với Người là Nguồn Sống và Hạnh Phúc Vĩnh Cửu.

Động từ ‘cứu độ’ trong tiếng Hy

Độc tiếp trang 8 —→

TÀI LIỆU “CHUẨN BỊ CHO BÍ TÍCH HÔN PHỐI” CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HOÀNG VỀ GIA ĐÌNH



HỘI ĐỒNG GIÁO HOÀNG VỀ GIA ĐÌNH
CHUẨN BỊ CHO BÍ TÍCH HÔN NHÂN

Ngày 13 tháng 5 năm 1996

Chuyển ngữ:
Linh mục Giuse Đình Quang Vĩnh
Ban Mục vụ Gia đình Giáo phận Đà Lạt

Hội Đồng Giáo Hoàng về Gia Đình

(Tiếp theo BTDL/CN 21 TN)

I. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC CHUẨN BỊ HÔN NHÂN KITÔ GIÁO.

9. Khởi điểm cho hành trình chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân là sự ý thức rằng giao ước vợ chồng đã được Chúa Giêsu Kitô đảm nhận và nâng lên thành Bí Tích của Giao Ước Mới, trong quyền năng của Chúa Thánh Thần. Bí Tích này kết hợp đôi bạn với tình yêu hiến dâng của Đức Kitô — Đấng Phu Quân — dành cho Hội Thánh là Hiền Thê của Người (x. *Ep 5, 25-32*), khiến họ trở nên hình ảnh sống động và hiện thực hóa chính tình yêu ấy. Từ đó, đôi bạn trở thành lời ca ngợi Chúa, đồng thời thánh hóa mỗi dây liên kết vợ chồng và đời sống của các Kitô hữu đang cử hành Bí Tích này. Chính từ đây, gia đình Kitô Giáo — Hội Thánh tại gia — được hình thành, là “tế bào đầu tiên và sống động của xã hội” (*Apostolicam Actuositatem*, 11) và là “cung thánh của sự sống” (*Evangelium Vitae*, số 92; xem thêm các số 6, 88, 94). Bí Tích Hôn Nhân vì thế được cử hành và sống ngay tại trung tâm của Giao Ước Mới, tức là trong mầu nhiệm Vượt Qua. Chính Đức Kitô, trong vai trò Chàng Rể hiện diện giữa đoàn dân của Người (x. *Gratissimam Sane*, 18; *Mt 9, 15*), là nguồn mạch của mọi ân sủng và sức mạnh. Nhờ vậy, các đôi vợ chồng và gia đình Kitô hữu không bị cô lập, cũng không bị bỏ rơi, nhưng luôn được nâng đỡ trong tình yêu và ân sủng.

Đối với Kitô hữu, hôn nhân — vốn bắt nguồn từ Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa — hơn nữa còn bao hàm một ơn gọi đích thật dẫn đến một trạng thái và đời sống ân sủng riêng biệt. Để

đạt tới sự trưởng thành viên mãn, ơn gọi này đòi hỏi một sự chuẩn bị thích hợp và chuyên biệt. Nó là một hành trình cụ thể của đức tin và tình yêu. Điều ấy càng trở nên thiết yếu bởi vì ơn gọi này được trao ban cho đôi bạn vì lợi ích đặc biệt của Giáo Hội và của xã hội. Tự ơn gọi hôn nhân có được toàn bộ ý nghĩa và sức mạnh của lời cam kết công khai trước mặt Thiên Chúa và đoàn thể, nó vượt lên trên những giới hạn cá nhân.

10. Hôn nhân — một cộng đoàn của sự sống và tình yêu — là một thiết chế tự nhiên do Thiên Chúa thiết lập và đồng thời là một Bí Tích. Bất chấp những thách đố hiện diện, hôn nhân luôn tiềm ẩn một nguồn năng lượng phi thường (x. *Familiaris Consortio*, 43). Nhờ vào chứng tá của các đôi bạn, nguồn năng lượng ấy có thể trở thành một Tin Mừng sống động, đóng góp tích cực vào công cuộc tân Phúc Âm hóa và bảo đảm cho tương lai của xã hội. Tuy nhiên, để điều ấy trở nên hiện thực, chính các đôi bạn và cộng đoàn Giáo Hội cần khám phá, trân trọng và phát huy những năng lượng ấy ngay trong giai đoạn tiền chuẩn bị cho việc cử hành hôn nhân — vốn là một phần thiết yếu trong tiến trình chuẩn bị.

Hiện có rất nhiều Giáo Phận trên thế giới đang tích cực tìm kiếm những hình thức chuẩn bị hôn nhân ngày càng phù hợp hơn. Nhiều kinh nghiệm tích cực đã được chuyển đến Hội Đồng Giáo Hoàng về Gia Đình, và không nghi ngờ gì nữa, những kinh nghiệm ấy đang ngày càng được củng cố. Nếu được các Hội Đồng Giám Mục và từng vị Giám Mục trong công cuộc mục vụ tại các Giáo Hội địa phương biết đến và trân quý, chúng sẽ mang lại sự hỗ trợ thiết thực.

Điều được gọi là “chuẩn bị” ở đây hàm chứa một tiến trình giáo dục toàn diện và đòi hỏi cao đối với đời sống hôn nhân, cần được nhận thức trong toàn bộ chiều sâu các giá trị của nó. Do đó, xét trong hoàn cảnh tâm lý và văn hóa hiện nay, việc chuẩn bị hôn nhân được coi là một nhu cầu cấp thiết. Về bản chất, đó là quá trình giáo dục con người biết tôn trọng và bảo vệ sự sống, để trong chính Đền Thánh là

gia đình, sự sống trở thành một nền văn hóa chân thực về sự sống con người — trong mọi biểu hiện và giai đoạn của nó — dành cho những ai thuộc về dân của sự sống và sống vì sự sống (x. *Evangelium Vitae*, 6, 78, 105). Thực tại hôn nhân vốn mang chiều kích phong phú đến mức, ngay từ đầu, đòi hỏi một tiến trình đánh động tâm thức, để các đôi bạn trẻ đang đính hôn cảm nhận được sự cần thiết phải chuẩn bị cho chính mình. Mục vụ gia đình vì thế cần hướng những nỗ lực tốt nhất của mình vào việc nâng cao chất lượng cho tiến trình chuẩn bị ấy, bằng cách vận dụng cả những tài liệu giáo dục và tâm lý có định hướng lành mạnh. Thực chất, đó là một hành trình giáo dục con người biết trân trọng và bảo vệ sự sống, để trong Đền Thánh là chính các gia đình, sự sống ấy trở thành nền tảng của một nền văn hóa đích thực và riêng biệt về sự sống con người, trong tất cả biểu hiện và mọi giai đoạn của nó; một nền văn hóa được trao tặng cho những ai thuộc về “dân của sự sống” và sống “vì sự sống” (x. *Evangelium Vitae* 6, 78, 105).

Bản thân thực tại hôn nhân vốn mang một chiều kích phong phú đến mức, trước hết, đòi hỏi một tiến trình đánh động và khai mở ý thức, để các đôi bạn trẻ đang chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân cảm nhận được sự cần thiết phải tự chuẩn bị cho chính mình. Vì thế, mục vụ gia đình cần dành những nỗ lực tốt nhất để nâng cao chất lượng cho tiến trình chuẩn bị ấy — kể cả bằng cách sử dụng các tài liệu chuyên đề có định hướng lành mạnh về giáo dục và tâm lý.

Trong một tài liệu khác, được Hội Đồng Giáo Hoàng về Gia Đình công bố gần đây (ngày 8 tháng 12 năm 1995) với tựa đề “*Sự thật và ý nghĩa về tính dục con người. Những định hướng để giáo dục trong gia đình*”, chính Hội Đồng này đã đồng hành cùng các gia đình trong nhiệm vụ giáo dục con cái về vấn đề tính dục.

11. Sau cùng, mối quan tâm của Giáo Hội đối với chủ đề này ngày càng trở nên cấp thiết trước những hoàn cảnh hiện nay — như đã đề cập ở trên. Một mặt, có thể thấy sự phục hồi các giá trị và các khía cạnh quan trọng của hôn nhân và gia đình, cũng như sự nở rộ của những chứng tá đầy niềm vui từ vô số đôi vợ chồng và các gia đình Kitô hữu. Mặt khác, số người thờ ơ hoặc từ chối sự phong phú của

hôn nhân ngày càng gia tăng, phản ánh một nỗi trạng thiếu niềm tin khiến họ nghi ngờ hoặc phủ nhận những thiện ích và những giá trị của hôn nhân (x. *Gaudium et Spes* 48). Ngày nay, chúng ta không khỏi lo lắng trước sự lan rộng của một “kiểu văn hóa” hoặc một kiểu nỗi trạng đánh mất niềm tin đối với gia đình như một giá trị cốt lõi cho vợ chồng, con cái và toàn xã hội. Có những thái độ và chính sách — thậm chí được thể chế hóa qua luật pháp — không những không hỗ trợ cho gia đình được xây dựng trên nền tảng hôn nhân, mà còn phủ nhận các quyền chính đáng của gia đình. Thật vậy, một bầu khí tục hóa đang lan tràn ở nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt ảnh hưởng đến giới trẻ, khiến họ bị áp lực bởi môi trường sống đến mức dần mất cảm thức về Thiên Chúa — và như hệ quả tất yếu, cũng đánh mất ý nghĩa sâu xa về tình yêu vợ chồng và về đời sống gia đình. Chẳng phải việc phủ nhận chân lý về Thiên Chúa cũng là tự ngăn chặn chính nguồn mạch của mẫu nhiệm thâm sâu ấy sao? (x. *Gaudium et Spes* 22). Việc khước từ Thiên Chúa dưới nhiều hình thức thường dẫn đến việc phủ nhận các thiết chế và cấu trúc thuộc về chương trình của Thiên Chúa — vốn đã được khởi sự ngay từ công trình Sáng Tạo (x. *Mt* 19, 3tt). Theo quan điểm này, tất cả đều bị coi là sản phẩm của ý chí con người, hoặc những thỏa hiệp tạm thời, có thể thay đổi tùy hoàn cảnh.

12. Tại những quốc gia nơi tiến trình phi Kitô hóa đang lan rộng, xã hội đang chứng kiến một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng về các giá trị đạo đức. Đặc biệt, người ta thấy rõ sự mai một bản sắc của hôn nhân và gia đình Kitô Giáo, cũng như của thời kỳ đính hôn. Kéo theo đó là sự suy đồi các giá trị ngay từ trong chính các gia đình, vốn đang chịu ảnh hưởng bởi một bầu khí không khí buông thả — thậm chí được pháp luật dung túng. Tình trạng này càng trở nên nghiêm trọng hơn bởi ảnh hưởng mạnh mẽ từ các phương tiện truyền thông, khi chúng liên tục cổ vũ những lối sống đi ngược lại với các giá trị Kitô Giáo, như thể đó mới là con đường sống đáng được lựa chọn. Dần dà, một kết cấu như thể mang tính văn hóa đã được hình thành, được trình bày với thể hệ trẻ như một sự thay thế cho quan niệm truyền thống về đời sống vợ chồng và về hôn nhân — thay thế cho giá trị Bí

Tích của hôn nhân và cho mối liên kết của nó với Giáo Hội.

Những hiện tượng đang diễn ra xác nhận thực trạng này, đồng thời củng cố một nền văn hóa gắn liền với các lối sống hiện đại, vốn làm suy yếu các chiều kích nhân bản của những người bước vào đời sống hôn nhân, kéo theo những hệ quả nghiêm trọng cho gia đình. Trong số đó có thể kể đến: chủ nghĩa buông thả trong quan hệ tính dục, sự suy giảm số lượng kết hôn hoặc xu hướng liên tục trì hoãn việc lập gia đình, sự gia tăng ly hôn, nỗi trạng tránh thai, tình trạng phá thai tự nguyện ngày càng phổ biến, đời sống tâm linh trống rỗng và tâm trạng bất mãn sâu xa — tất cả góp phần làm lan rộng các tệ nạn như nghiện ma túy, rượu chè, bạo lực và thậm chí là tự tử ngay trong giới trẻ và thanh thiếu niên.

Tại những khu vực khác trên thế giới, tình trạng kém phát triển — thậm chí là nghèo đói cùng cực và khôn khổ — cùng với sự tồn tại đồng thời của các yếu tố văn hóa đối nghịch hoặc xa lạ với cái nhìn Kitô Giáo, khiến cho chính sự ổn định của gia đình trở nên bấp bênh và khó khăn, cũng như cản trở việc hình thành một nền giáo dục sâu sắc về tình yêu Kitô Giáo.

13. Góp phần làm trầm trọng thêm thực trạng này là các luật lệ dễ dãi, vốn có sức ảnh hưởng mạnh trong việc hình thành một nỗi trạng gây tổn hại cho các gia đình (x. *EV* 59), đặc biệt trong những vấn đề liên quan đến ly hôn, phá thai và tự do tính dục. Nhiều phương tiện truyền thông^[1] phát tán và không ngừng củng cố một xu hướng buông thả, tạo nên một môi trường xã hội cản trở sự phát triển lành mạnh của giới trẻ trong đức tin Kitô Giáo, làm suy yếu mối liên kết với Giáo Hội và ngăn trở việc khám phá giá trị Bí Tích của hôn nhân cũng như những đòi hỏi phát sinh từ việc cử hành Bí Tích này. Giáo dục về hôn nhân luôn là điều hết sức cần thiết, nhưng trong bối cảnh văn hóa Kitô Giáo trước đây, việc tiếp cận và tiếp thu đã thuận lợi hơn nhiều. Ngày nay, việc này lại trở nên vừa khó khăn hơn, vừa cấp thiết hơn bao giờ hết.

14. Vì tất cả những lý do trên, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, trong Tông Huấn *Familiaris Consortio* — vốn đúc kết thành quả của Thượng Hội Đồng Giám Mục về Gia Đình năm 1980 — đã nhấn mạnh rằng: “Trong thời đại chúng ta, việc

chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân và gia đình là điều cần thiết hơn bao giờ hết” (*FC* 66). Ngài cũng khẩn thiết kêu gọi: “Xúc tiến những chương trình chuẩn bị hôn nhân ngày càng tốt hơn và sâu sắc hơn, đề tài đa hóa việc khắc phục những khó khăn mà nhiều đôi bạn đang gặp phải, và hơn thế nữa, nhằm tích cực hỗ trợ cho việc đơm bông và kết trái của những cuộc hôn nhân thành công” (*Ibid.*).

Cũng theo chiều hướng đó, và nhằm đáp ứng cách có hệ thống trước những thách đố và nhu cầu của thời đại hiện nay, việc các Hội Đồng Giám Mục quan tâm ban hành một “*Kim chỉ nam về mục vụ gia đình*” (*Ibid.*) là điều hết sức thích hợp. Trong văn kiện này, cần khảo cứu và xác định những yếu tố được xem là thiết yếu để xây dựng một công cuộc mục vụ sâu sắc hơn, hướng đến việc phục hồi căn tính Kitô Giáo của hôn nhân và gia đình, để gia đình có thể trở thành một cộng đoàn những con người phục vụ sự sống và đức tin, là tế bào nền tảng và sống động của xã hội, một cộng đoàn đức tin và loan báo Tin Mừng, một “*Giáo Hội tại gia đích thực, trung tâm của sự hiệp thông và phục vụ Giáo Hội*” (*Ibid.*), “*được mời gọi để loan báo, cử hành và phục vụ Tin Mừng sự sống*” (*EV* 92; x. các số 28, 78, 79, 105).

15. Nhận thấy tầm quan trọng của chủ đề này, sau khi ghi nhận những sáng kiến khác nhau do nhiều Hội Đồng Giám Mục và các Giám Mục Giáo Phận khởi xướng theo chiều hướng ấy, Hội Đồng Giáo Hoàng về Gia Đình kêu gọi tiếp tục gắn thân với một nhiệt huyết mới trong công cuộc mục vụ này. Các vị ấy đã chuẩn bị những tài liệu hữu ích nhằm đóng góp vào việc chuẩn bị cho hôn nhân và đồng hành với đời sống gia đình. Trong sự tiếp nối các chỉ dẫn của Tòa Thánh, Hội Đồng Giáo Hoàng đưa ra những điểm suy tư liên quan riêng đến một phần của bản *Kim chỉ nam* đã nêu: phần nói về việc chuẩn bị cho *Bí Tích Hôn Phối*. Những điểm này có thể giúp phác thảo và phát triển sâu hơn các khía cạnh thiết yếu để chuẩn bị cách đầy đủ cho đời sống hôn nhân và đời sống gia đình Kitô giáo.

16. Lời Chúa, vốn sống động trong truyền thống của Giáo Hội và được đào sâu qua Huấn Quyền, khẳng định rằng hôn nhân, đối với các đôi bạn Kitô hữu, là lời đáp trả tiếng gọi của Thiên Chúa và là việc đón nhận

sứ mạng trở nên dấu chỉ tình yêu Thiên Chúa dành cho toàn thể gia đình nhân loại, vì đây là sự tham dự vào giao ước vĩnh cửu giữa Đức Kitô và Hội Thánh. Do đó, các đôi bạn trở thành cộng tác viên của Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Độ trong việc trao ban và đón nhận hồng ân tình yêu và sự sống. Chính vì thế, việc chuẩn bị cho hôn nhân Kitô Giáo cần được hiểu như một hành trình đức tin, không khép lại sau nghi lễ cử hành hôn phối, nhưng tiếp tục suốt đời sống gia đình. Tâm nhìn của chúng ta vì thế không dừng lại ở hôn nhân như một hành vi đơn lẻ, một khoảnh khắc, mà như một trạng thái sống lâu dài. Cũng vì vậy, việc chuẩn bị trở thành một “thời điểm đặc biệt thuận lợi để các bạn trẻ đính hôn khám phá lại và đào sâu đức tin đã lãnh nhận qua Bí Tích Rửa Tội và được nuôi dưỡng nhờ nền giáo dục Kitô Giáo. Nhờ đó, họ nhận ra và tự do đón nhận ơn gọi bước theo Đức Kitô và phục vụ Nước Thiên Chúa trong bậc sống hôn nhân” (FC 51).

Các Giám Mục nhận thức rõ về sự cấp thiết và không thể thiếu trong việc đề xuất và xây dựng những lộ trình đào tạo chuyên biệt, nằm trong khuôn khổ của một tiến trình huấn luyện Kitô Giáo mang tính tiệm tiến và liên tục (x. *Ordo celebrandi matrimonium*, số 15). Thật vậy, sẽ không thừa khi nhấn mạnh rằng một sự chuẩn bị đích thực cần được định hướng đến việc cử hành Bí Tích Hôn Phối cách ý thức và tự do. Tuy nhiên, việc cử hành này không chỉ là một nghi lễ đơn thuần, mà còn là nguồn mạch và biểu hiện của những hệ quả đòi hỏi sự dần thân sâu xa và kéo dài suốt đời sống hôn nhân.

17. Từ kinh nghiệm của nhiều vị mục tử và nhà giáo dục, có thể thấy rằng giai đoạn đính hôn không chỉ là thời gian tìm hiểu và khám phá lẫn nhau, mà còn là thời điểm đào sâu đức tin, nhờ đó trở thành mùa của những hồng ân siêu nhiên đặc biệt, góp phần hình thành một đời sống thiêng liêng cá nhân và liên vị. Tuy nhiên, thật đáng tiếc, đối với không ít người, khoảng thời gian vốn được dành cho sự trưởng thành về phương diện nhân bản và Kitô hữu lại bị xáo trộn bởi việc sử dụng tính dục một cách vô trách nhiệm, điều này không giúp ích cho sự trưởng thành của tình yêu hôn nhân. Hệ quả là, một số người đi đến chủ trương biện minh cho các mối quan hệ tính dục trước hôn nhân.

Kết quả tốt lành của việc đào sâu đức tin nơi các bạn trẻ đính hôn còn phụ thuộc vào nền tảng giáo dục trước đó của họ. Đồng thời, cách họ sống giai đoạn này chắc chắn sẽ để lại ảnh hưởng lâu dài trên đời sống hôn nhân và gia đình mai sau. Vì vậy, sự đồng hành của gia đình và toàn thể cộng đoàn Giáo Hội dành cho các bạn trẻ đính hôn mang một ý nghĩa hết sức quan trọng. Sự hỗ trợ ấy cũng bao gồm lời cầu nguyện; đặc biệt, đáng chú ý trong trường hợp này là nghi thức chúc lành dành cho những người đính hôn, vốn được quy định trong *De Benedictionibus* (số 195–214), nơi ghi nhận các dấu chỉ của sự dần thân ban đầu: chiếc nhẫn đính hôn, việc trao đổi quà tặng hoặc những tập tục khác (số 209–210). Dù sao đi nữa, cần nhận thức rõ chiều kích nhân bản sâu xa của giai đoạn đính hôn, và khơi dậy giá trị đích thực của thời gian này, hậu giúp nó thoát khỏi những cách tiếp cận hời hợt và tầm thường.

Vì vậy, cả sự *phong phú* của đời sống hôn nhân lẫn của Bí Tích Hôn Phối, cùng với tầm quan trọng mang tính *quyết định* của giai đoạn đính hôn — ngày nay vốn thường kéo dài qua nhiều năm (kèm theo những khó khăn thuộc nhiều dạng khác nhau và tình trạng này kéo theo) — đều là những lý do đòi hỏi việc huấn luyện phải có nền tảng đặc biệt vững chắc.

18. Từ đó suy ra rằng việc hoạch định mục vụ ở cấp giáo phận và giáo xứ — với những kế hoạch ưu tiên cho việc chăm sóc mục vụ gia đình, vốn làm phong phú toàn bộ đời sống Giáo Hội — đòi hỏi công tác huấn luyện phải có vị trí thích hợp và được phát triển đúng mức; đồng thời, giữa các giáo phận và trong khuôn khổ các Hội Đồng Giám Mục, những kinh nghiệm tốt nhất cần được kiểm chứng và chia sẻ trong tiến trình trao đổi mục vụ. Vì thế, điều quan trọng là hiểu rõ các hình thức giáo lý và giáo dục đang được dành cho thiếu niên, về các loại ơn gọi và tình yêu Kitô Giáo; các lộ trình huấn luyện dành cho những người đính hôn; các cách thức lồng ghép những đôi vợ chồng trưởng thành hơn trong đức tin vào tiến trình huấn luyện; và những kinh nghiệm tốt nhất nhằm tạo ra một môi trường thiêng liêng và văn hóa phù hợp cho các bạn trẻ chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân.

19. Trong tiến trình huấn luyện, như đã được nhắc đến trong Tông

Huấn *Familiaris Consortio*, cần phân biệt ba giai đoạn hoặc ba thời điểm chính trong việc chuẩn bị cho hôn nhân: chuẩn bị xa, chuẩn bị gần và chuẩn bị cận kề.

Những mục tiêu cụ thể của từng giai đoạn sẽ đạt được nếu những người đính hôn — ngoài việc sở hữu các phẩm chất nhân bản nền tảng và nắm vững những chân lý đức tin căn bản — còn hiểu rõ các nội dung thần học và phụng vụ chính yếu vốn làm nổi bật các giai đoạn khác nhau trong tiến trình chuẩn bị. Nhờ đó, khi nỗ lực điều chỉnh đời sống của mình theo những giá trị ấy, họ sẽ đạt được sự huấn luyện đích thực, giúp họ sẵn sàng và tự nguyện bước vào đời sống hôn nhân.

Tất cả những điều đó cần được đặt trong khuôn khổ tổ chức của Giáo Phận, với các cơ cấu tương ứng của mình, chẳng hạn như các khu vực mục vụ có thể được giao cho một Đại Diện Giám Mục và các linh mục quản hạt. (còn tiếp)

(*Đọc tiếp BTDL/CN 23 TN*)

(II. CÁC GIAI ĐOẠN HOẶC THỜI ĐIỂM CHUẨN BỊ)

Tiếp theo tr. 5: ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG ...

Lạt là ‘σῶζω’ (sōzō), danh từ là ‘σωτηρία’ (sōtēria). Danh từ này thường được dịch là sự giải thoát (deliverance), gìn giữ (preservation) hay ơn cứu độ (salvation). Theo đó, ‘cứu độ’ chính là sự giải thoát khỏi cảnh nô lệ, nguy hiểm hay giải thoát khỏi tội lỗi và cái chết đời đời. Hơn nữa, thuật ngữ ‘cứu độ’ không chỉ được sử dụng trong lãnh vực tôn giáo mà còn trong các lãnh vực khác, với nghĩa chung nhất là ‘kéo ra’ hay ‘giải thoát’ khỏi tình trạng bi thảm, đau khổ, hiểm nguy. Như thế, ‘cứu độ’ gần nghĩa với bảo vệ, giải phóng, chữa lành, khôi phục. Theo nội dung đức tin Kitô Giáo, ‘cứu độ’ không chỉ phục hồi tình trạng nguyên vẹn như trước nhưng còn nâng lên một phẩm trật mới trong ân sủng, nghĩa là được thông phần vào chính sự sống của Thiên Chúa qua Đức Giêsu, Đấng Cứu Độ duy nhất.

Chúng ta cũng cần phân biệt hai thuật ngữ ‘cứu độ’ (salvation) và ‘cứu chuộc’ (redemption) vốn được sử dụng khá phổ biến trong nội dung đức tin Kitô Giáo. Theo đó, ‘cứu độ’ nhấn mạnh về sự giải thoát khỏi đau khổ, tội lỗi, cái chết hay án phạt đời đời nhờ Đức Giêsu, Con Thiên Chúa đã

mang lấy thân phận con người; còn ‘cứu chuộc’ (redemption) nhân mạnh hành vi ‘trao đổi’ hay ‘trả giá’, nghĩa là lấy cái gì đó để ‘chuộc lại’ hay ‘lấy lại’ cái đã mất. Theo nghĩa này, giá cứu chuộc là chính Máu Châu Báu của Đức Giêsu, đổ ra cho mọi người trong gia đình nhân loại từ người đầu tiên cho đến người cuối cùng. Giá Máu của Người có giá trị vô hạn và đủ sức cứu chuộc (redemption) tất cả. Dĩ nhiên, con người chỉ được cứu chuộc khi tự do cộng tác với ân sủng phát xuất từ Đấng Cứu Chuộc (Redemptor).

Một trong những thuật ngữ liên quan mật thiết đến ‘cứu độ’ (salvation) và ‘cứu chuộc’ (redemption) là ‘chuộc tội’ hay ‘đền tội’ (atonement). Một cách khái quát, ‘cứu độ’ bao hàm ‘cứu chuộc’ và ‘chuộc tội’. Trong thần học Kitô Giáo, ‘chuộc tội’ diễn tả hành động đền bù và xóa bỏ tội lỗi nhằm khôi phục mối tương quan đúng đắn giữa Thiên Chúa và con người, hành động này được hoàn tất cách trọn hảo nơi hy tế Thập Giá của Đức Giêsu. Đồng thời, về phía con người, ‘chuộc tội’ còn bao hàm thái độ ăn năn hối cải và xin ơn tha thứ cho những lỗi lầm đã gây nên. Chẳng hạn, trong Cựu Ước, sách Lêvi cho chúng ta biết rằng Thượng Tế Aharon dâng bò tơ, cừ đực làm lễ tạ tội và lễ toàn thiêu cho chính mình cũng như các thành viên của gia đình mình và cho toàn dân: *“Nó sẽ dùng một ngón tay lấy máu con bò tơ rảy trên nắp xá tội, về phía đông; rồi dâng trước nắp xá tội, nó cũng dùng ngón tay mà rảy máu bảy lần”* (Lv 16, 14). Như vậy, chúng ta có thể hiểu cách tổng quát rằng ‘hướng đi’ của cứu độ (salvation) hay cứu chuộc (redemption) là từ trên xuống: Thiên Chúa cứu độ hay cứu chuộc con người khỏi ách nô lệ tội lỗi và cái chết. Trong khi đó, ‘hướng đi’ của chuộc tội (atonement) là từ dưới lên, nghĩa là hành động hòa giải, đền bù tội lỗi qua sự hy sinh, hy tế. Theo ngôn ngữ Kitô học, chúng ta có thể diễn tả rõ hơn như sau: Chính Ngôi Lời, với tư cách là Thiên Chúa, đã thực hiện ơn cứu chuộc và ơn cứu độ cho nhân loại; và với tư cách là con người, Người đã tự hiến làm hy lễ chuộc tội để hòa giải toàn thể gia đình nhân loại với Thiên Chúa. Như vậy, nhờ Đức Giêsu giữa lòng trần thế, Thiên Chúa giải cứu con người và cho con người được hưởng quyền tự do

đích thực của con cái Thiên Chúa.

Như đề cập ở trên, theo nhãn quan Cựu Ước, cứu độ gắn liền với kinh nghiệm của dân Do Thái trong dòng lịch sử. Cứu độ nghĩa là được Thiên Chúa giải thoát khỏi mọi điều nguy hại như áp bức, bạo tàn, đau khổ, bệnh tật, chết chóc. Còn Tân Ước, ý nghĩa quan trọng nhất của cứu độ là giải thoát khỏi ách nô lệ tội lỗi và cái chết đời đời. Trung tâm của việc cứu độ thời Cựu Ước mang tính tập thể hơn là cá nhân, nghĩa là sự tôn vinh của dân tộc Do Thái: Dân Do Thái là trung tâm của việc cứu độ. Cứu độ theo Tân Ước bao gồm cả hai chiều kích, cá nhân và tập thể. Hơn nữa, chương trình cứu độ của Thiên Chúa còn liên quan đến muôn vật muôn loài. Cứu độ có nghĩa là giải thoát, đồng thời thiết lập công lý và bình an. Được cứu độ nghĩa là được giao hòa với Thiên Chúa, với nhau và với muôn vật muôn loài; cao điểm của chương trình cứu độ là con người được chiêm ngưỡng Thiên Chúa trong sự sống đời đời. Đối với dân Do Thái, Đức Chúa là Thiên Chúa cứu độ. Đối với Kitô Giáo, Đức Giêsu, Ngôi Lời và Con Yêu Dấu của Chúa Cha, cứu độ trần gian theo chương trình của Thiên Chúa.

Ơn cứu độ Kitô Giáo là ơn cứu độ nhập thể (incarnational salvation) bởi vì được diễn tả cách cụ thể và viên mãn nơi hành trình trần thế của Đức Giêsu. Điều này có nghĩa rằng ơn cứu độ Kitô Giáo không phải là một ý niệm, học thuyết hay điều gì đó trừu tượng nhưng mang chiều kích vừa cụ thể vừa lịch sử, được thể hiện nơi Đức Giêsu, Đấng vừa là Thiên Chúa thật vừa là con người thật, hiện diện và hoạt động giữa gia đình nhân loại. Những ai gắn bó với Đức Giêsu thì được mời gọi bước theo Người bằng những hành động cụ thể, sống động ngay chính nơi môi trường sống của mình. Ơn cứu độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu thực hiện cần vang vọng trong môi trường văn hóa, xã hội của gia đình nhân loại để mọi người có thể nhận ra Lòng Thương Xót của Thiên Chúa.

Ơn cứu độ của Thiên Chúa không chỉ diễn ra trong ‘mai hậu’ mà còn ngay ‘hôm nay’, nghĩa là từng giây phút của cuộc sống con người. Khi đề cập đến ơn cứu độ, người ta thường chỉ quan tâm đến ‘đời sau’ hay ‘thế giới mai hậu’. Quả thực, sự hiện diện và hoạt động của Đức Giêsu giữa gia

đình nhân loại chính là sự hiện diện và hoạt động của ơn cứu độ viên mãn, bởi vì: *“Đức Giêsu Kitô vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi đến muôn đời”* (Dt 13, 8). Hiệu quả của ơn cứu độ được tỏ lộ nơi những ai đón nhận, ở lại, lắng nghe, thông hiệp và thực thi giáo huấn của Đức Giêsu. Do đó, đức tin và sự vâng phục Tin Mừng là hai yếu tố thiết yếu đối với những ai đón nhận ơn cứu độ của Người. Điều này được diễn tả cách cụ thể trong các sách Tân Ước. Chẳng hạn, trong thư của Thánh Phao-lô gửi tín hữu Rôma, ngay ở phần mở đầu, thánh nhân viết: *“Chúng tôi đã nhận được đặc ân và chức vụ Tông Đồ, làm cho hết thảy các dân ngoại vâng phục Tin Mừng hầu danh Người được rạng rỡ”* (Rm 1, 5); còn ở phần kết của thư: *“Theo lệnh của Thiên Chúa, Đấng hằng có đời đời, mẫu nhiệm này được thông báo cho muôn dân biết, để họ tin mà vâng phục Thiên Chúa”* (Rm 16, 26).

Trong nội dung đức tin Kitô Giáo, cứu độ bao hàm và liên quan đến nhiều chủ đề khác, chẳng hạn như sáng tạo, nghĩa tử, lòng Chúa thương xót, ân sủng, nhập thể, Đức Giêsu mang lấy thân phận con người, thông dự bản tính Thiên Chúa, hy sinh, hy tế, thập giá, đền tội, công chính hóa, hòa giải, tha thứ, sinh lại, hiến dâng, trao ban, tình yêu, tự do, giải thoát, tin tưởng, hoán cải, bình an và sự sống đời đời trong viễn tượng cánh chung. Nội dung đức tin Kitô Giáo cung cấp vô số chủ đề và khái niệm để chúng ta có thể hiểu rõ hơn mẫu nhiệm cứu độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu thực hiện. Quả thực, Đức Giêsu đến trần gian không chỉ để chuộc tội, đền tội hay tha thứ mà còn mời gọi chúng ta gắn bó mật thiết với Người để nhờ Người mà được hiệp nhất nên một với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần muôn đời.

Ơn cứu độ của Thiên Chúa được Đức Giêsu thực hiện liên quan đến mọi chiều kích của cuộc sống con người từ bình diện cá nhân, xã hội cho đến vũ trụ. Quả vậy, theo nhãn quan Kitô Giáo, Tội Nguyên Tổ và hậu quả của nó không chỉ ảnh hưởng đến đời sống cá nhân mà còn lan rộng tới các hình thức tập thể trong gia đình nhân loại cũng như toàn thể thế giới thụ tạo. Nghĩa là, chương trình cứu độ của Thiên Chúa mang tính toàn diện, bao gồm muôn vật muôn loài mà Người sáng tạo, đồng hành và định hướng tới,

thời viên mãn. Do đó, mọi người được mời gọi luôn mở rộng tâm trí để có thể nhận biết quyền năng và tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện nơi chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa của Người. (còn tiếp)

(*Đọc tiếp BTDL/CN 23TN*) - (2. CỨU ĐỘ TRONG CỰU ƯỚC)

SUY NIỆM VỀ THÁNH GIÁ



Chẳng nói thì mọi người cũng biết: Thánh Giá là biểu tượng của niềm tin nơi người Kitô hữu, những người đi theo Đức Giêsu Kitô, Đấng đã chết trên Thánh Giá và sống lại sau ba ngày từ cõi chết. Bên cạnh những người môn đệ này, có nhiều người không tin Đức Giêsu, nhưng không ngại đeo Thánh Giá trên mình, vì họ gặp được ở Thánh Giá nét đẹp thanh cao của tình yêu quên mình, và dấu ấn hy sinh của một tình yêu dâng hiến. Nhiều người khác chỉ mang Thánh Giá như một đồ trang sức làm đẹp.

Mặc dù Thánh Giá được nhìn dưới những lăng kính khác nhau tùy theo sự đón nhận của trái tim mỗi người, nhưng tất cả đều gặp ở Thánh Giá một biểu tượng chung của thất bại, khổ đau, chết chóc, không khác những người Do Thái đã coi Thánh Giá là “ô nhục, không thể chấp nhận”, người Hy Lạp cho là ngu xuẩn, và dân ngoại cho là điên rồ (x. 1Cr 1, 22-23).

Thực vậy, Thập Giá không có gì hấp dẫn, lôi cuốn, vì đó là dụng cụ để thi hành án tử hình: từ tội chịu hình phạt đóng đinh trên thập giá cho đến khi tắt thở. Thập giá cũng chẳng có gì đáng tìm, đáng nhớ, vì trên đó chỉ có nước mắt đớn đau, và hình phạt đầm máu, nên thập giá rất buồn, rất tội, rất nhục, vì treo thân phận người thất bại, khổ đau, chết chóc. Và thập giá chỉ trở nên Thánh Giá từ khi Đức Giêsu chịu treo trên đó, “như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời” (Ga 3, 14 -15).

Quả thực, Thánh Giá là một mâu thuẫn mà chúng ta không thể hiểu nổi. Hiểu sao nổi một Thiên Chúa lại chọn Thánh Giá để cứu độ nhân loại,

trong khi Ngài toàn năng có thể chọn một cách cứu độ hoàn toàn khác, không bạo lực cực hình, không kinh hoàng đầm máu. Hiểu thế nào được hình phạt ô nhục dành cho từ tội bị nguyên rửa, khử trừ, vì nguy hại cho xã hội loài người lại trở nên phương cách Thiên Chúa dùng để đem cho loài người ơn cứu sống. Hiểu làm sao được khi Thiên Chúa chọn cái điên rồ, ngu xuẩn đối với con người để biểu lộ sự khôn ngoan của mình (x. 1 Cr 1, 17-25). Chính vì không hiểu nổi, không hiểu thấu mà Thánh Giá trở thành cơ vấp phạm cho nhiều người. Người ta vấp phạm vì không chấp nhận Thiên Chúa yếu đuối như thế; vấp phạm vì phần nộ trước một Thiên Chúa hoàn toàn bất lực trước bạo lực của con người; vấp phạm vì tức giận Thiên Chúa đã không dùng quyền năng Thiên Chúa của mình mà xuống khỏi Thánh Giá; vấp phạm vì trách móc Thiên Chúa đã để con người đóng đinh mình; vấp phạm vì không thể chịu nổi một Thiên Chúa cam lặng dưới mũi giày tàn ác của con người đang chà đạp, nghiền nát sức mạnh Thiên Chúa của mình. Vì vấp phạm, người ta từ chối nhận Đức Giêsu chịu đóng đinh là Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ của họ.

Ở đây, chúng ta chỉ chiêm ngắm thái độ của Đức Giêsu trước Thánh Giá, thái độ của một Thiên Chúa trước mâu thuẫn khổ đau của con người.

1. Trước đau khổ, Đức Giêsu đã yên lặng cảm thương:

Trước những người đau khổ vì bệnh tật đủ loại, Đức Giêsu đã không lý giải nguồn gốc của đau khổ, nhưng yên lặng cảm thương, chạnh lòng trắc ẩn. Ngài yên lặng trước mâu thuẫn đau khổ hơn là trình bày một cách giáo khoa về đau khổ, hay phân tích một cách lý thuyết nguồn gốc của bất hạnh, bởi với Ngài, đau khổ là một sự dữ đang làm khổ con người mà Ngài thương mến và sự dữ ấy là do tội lỗi, nhưng tội lỗi đã vào thế gian và con người bắt buộc phải chịu hậu quả của tội lỗi ấy. Trước tình huống chẳng đáng dừng, một tình trạng sẵn có, không thể thay đổi, thái độ yên lặng

cảm thương, xót xa chạnh lòng là thái độ xứng hợp và đem lại ủi an nhất cho người đau khổ trong cuộc.

Yên lặng của Đức Giêsu không là yên lặng đông loa, ủng hộ, nhưng là yên lặng tích cực, vì trong yên lặng, Ngài cảm thương thân phận, chạnh lòng xót xa và chân tình chia sẻ tất cả thử thách của người đau khổ. Đức Giêsu đã yên lặng tỏ lòng kính trọng niềm đau, nỗi khổ của người mình yêu, bởi đau khổ với Ngài là một mâu thuẫn.

Là mâu thuẫn, nên người ta không thể lý giải dễ dàng, cũng không thể cắt nghĩa rành mạch, nên mọi ngôn từ đều bất lực trước mâu thuẫn khổ đau, mọi lý thuyết đều bó tay trước bất hạnh, chỉ có yên lặng cảm thương của “Thiên Chúa làm người” trước con người đau khổ, bất hạnh mới nói hết được giá trị và ý nghĩa mâu thuẫn Thánh Giá của con người. Đức Giêsu đã luôn chạnh lòng cảm thương trong yên lặng kính trọng mâu thuẫn đau khổ ấy, mâu thuẫn mà chính Ngài đã sẵn sàng chia sẻ, dự phần, vì đó chính là Thánh Giá sinh ơn cứu độ.

2. Trước Đau Khổ, Đức Giêsu đã yên lặng chấp nhận:

Nếu trước đau khổ của người khác, Đức Giêsu đã yên lặng cảm thương, chạnh lòng, thì với đau khổ của mình, Ngài đã yên lặng chấp nhận. Trong suốt cuộc tử nạn, có ai đã nghe được tiếng Ngài than thân trách phận, ngoài lời cầu xin thống thiết với Chúa Cha ở vườn Cây Dầu và trên Thánh Giá: “Lạy Cha nếu được thì xin cất chén đắng này cho con” (Mt 26, 39), “Lạy Cha, sao cha nỡ bỏ con?” (Mt 27, 46). Đức Giêsu đã yên lặng trước tòa án, yên lặng vác Thánh Giá trên đường đến nơi hành quyết, yên lặng để bị lột trần truồng, yên lặng nằm cho lý hình đóng đinh, yên lặng chịu treo trên Thánh Giá, và yên lặng trút hơi thở trong niềm tín thác tuyệt đối ở Thiên Chúa Cha.

Quả thực, Đức Giêsu đã không mồm loa mép giải tố cáo người này, lật tẩy người kia khi bị ức hiếp, hãm oan, cũng không lên án, nguyên rửa những người nguyên rửa, lên án mình, càng không trách móc Thiên Chúa đã để đau khổ hoành hành trong thế giới. Thái độ yên lặng ấy phát xuất từ ý thức đau khổ là mâu thuẫn sinh ơn cứu rỗi, và thái độ chấp nhận đau khổ là kết quả của tình thân vâng phục Thánh Ý mâu thuẫn của Chúa Cha.

Vì biết mình đến để hiến mạng sống cho nhân loại được sống, Đức Giêsu đã hiểu Thánh Giá mang một giá trị cứu độ, và đau khổ là cái giá Ngài phải trả để mọi người được tha tội.

Như Đức Giêsu trước khổ đau của người khác đã yên lặng cảm thương, chúng ta cũng không thể làm khác những gì Chúa đã làm, bởi trước đau khổ của anh em, tất cả những lời họa mỹ, ngôn ngữ ngoại giao, ngôn từ đặc nhân tâm đều vô hiệu, và chỉ còn ngôn ngữ của trái tim, ngôn từ của đồng cảm, chữ nghĩa của sẻ chia được biểu hiện bằng yên lặng mới có thể làm nhẹ nỗi đau, làm tan tũn nhục, và cất bỏ gánh ưu phiền nặng trĩu trong tâm can người anh em bất hạnh. Chính yên lặng cảm thương mới giúp cả ta và người đi sâu vào mâu nhiệm đau khổ như nguồn ơn đời mới, trở về, cứu sống. Và cũng như Đức Giêsu đã yên lặng đón nhận khổ đau của chính mình, chúng ta cũng phải với Ngài cam chịu đau khổ trong yên lặng để nhận ra mâu nhiệm cứu độ trong chính đau khổ mình chịu.

Yên lặng cảm thương người đau khổ, yên lặng đón nhận đau khổ không phải thái độ hèn nhất đau hàng đau khổ, nhưng là thái độ của người vượt qua đau khổ vì nhìn thấy ở đau khổ Thánh Giá của Đức Giêsu với giá trị của mâu nhiệm cứu độ. Họ yên lặng vì được hiệp thông với đau khổ của Con Thiên Chúa và xác tín Thánh Giá của đời họ được tháp nhập vào Thánh Giá Cứu Độ của Thiên Chúa làm người, để rồi đau khổ được tháp nhập vào cây Thánh Giá nguồn Sống, Tình yêu và Hy Vọng ấy sẽ sinh hoa trái là Hạnh Phúc đời đời trong Nước Chúa.

Tóm lại, đau khổ của người khác hay đau khổ của chính ta đều mang giá trị cứu độ, khi hiệp thông với đau khổ của Đức Giêsu, cũng như Thánh Giá của anh em cũng như của ta đều mang lại ơn cứu độ cho ta và mọi người, nếu các Thánh Giá to nhỏ đó được đặt trong Thánh Giá nguồn ơn Cứu Độ của Đức Giêsu.

Xin Chúa cho chúng con xác tín mâu nhiệm của đau khổ, và giá trị cứu độ của Thánh Giá, để chúng con hiểu rằng có những hiểu lầm, vô ơn, kể cả hình phạt chúng con phải chịu cách bất công, sẽ trở nên ơn phúc cho chúng con và anh em chúng con, trong mâu nhiệm Thánh Giá của Chúa; có những oan sai, vu khống chúng con bị người đời áp đặt lại là ơn bình an cho

người khác và cho chúng con; có những vô ơn, phản bội hằng ngày chúng con phải gánh chịu do chính những người chúng con yêu thương, đùm bọc lại cần thiết cho hạnh phúc của nhiều người, trong đó luôn có chúng con.

Và trong mâu nhiệm Thánh Giá của Đức Giêsu, xin cho Thánh Giá chúng con mang vác, kéo lê mỗi ngày được trở nên ơn cứu rỗi cho tất cả mọi người, đặc biệt những người chúng con thương mến, thân quen, nhất là những người chúng con có bổn phận thảo hiếu, đền ơn, đáp nghĩa.

Jorathe Năng Tâm

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung 20/8/2025 ...

tổn thương hay phản bội. Trong những lúc ấy, chúng ta gặp cảm dỗ là khép kín, là tự bào chữa, là đáp lại bằng cùng một cách là gây thương tổn. Nhưng Chúa cho chúng ta thấy niềm hy vọng rằng luôn có một con đường khác. Người dạy rằng có thể trao tâm bánh ngay cả cho kẻ quay lưng lại với mình. Có thể đáp lại bằng sự thinh lặng tín thác. Và có thể bước đi trong phàm giá, không từ bỏ tình yêu.

Xin ơn biết tha thứ.

Hôm nay, chúng ta hãy xin ơn

biết tha thứ, ngay cả khi không được thấu hiểu, ngay cả khi cảm thấy bị bỏ rơi. Bởi chính trong những giờ phút ấy, tình yêu mới có thể đạt tới đỉnh điểm. Như Đức Giêsu dạy chúng ta, yêu thương nghĩa là để người khác được tự do – ngay cả tự do phản bội – nhưng không bao giờ ngừng tin rằng chính sự tự do ấy, dù bị thương tổn và lạc lối, vẫn có thể được cứu thoát khỏi sự lừa dối của bóng tối và được trao lại cho ánh sáng của sự thiện.

Tha thứ mang lại bình an.

Khi ánh sáng của tha thứ có thể xuyên qua những khe nứt sâu thẳm nhất của cõi lòng, chúng ta hiểu rằng nó không bao giờ là vô ích. Ngay cả khi người khác không đón nhận, ngay cả khi có vẻ như vô vọng, tha thứ vẫn giải thoát người tha thứ: tháo gỡ oán giận, trả lại bình an, và trao trả chúng ta về lại cho chính chúng ta.

Bằng cử chỉ đơn sơ trao tấm bánh, Đức Giêsu cho thấy rằng mọi sự phản bội đều có thể trở thành cơ hội cứu độ, nếu chúng ta chọn đó như là nơi chôn cho một tình yêu lớn lao hơn. Người không khuất phục trước sự dữ, nhưng chiến thắng nó bằng sự thiện, ngăn chặn nó đập tắt điều chân thật nhất nơi chúng ta: khả năng yêu thương.

(Vatican News)

Quyền lực và sự mong manh:

Sức mạnh bí ẩn của Vatican

Trong một cuộc phỏng vấn, nhà báo người Pháp Loup Besmond de Senneville chia sẻ về các vị Giáo Hoàng, cũng như “quyền lực mềm” đáng kể pha trộn với sự “mong manh” của Vatican.

Là phóng viên thường trú tại Rome từ năm 2020 đến 2024 cho tờ nhật báo Pháp La Croix, nhà báo Loup Besmond de Senneville đã có cuộc trò chuyện với i.Media để chia sẻ cái nhìn của ông về vai trò hiện nay của ngoại giao Tòa Thánh sau khi Đức Thánh Cha Phanxicô qua đời và Đức Lêô XIV được bầu chọn.

Ông hỏi tường về quãng thời gian làm phóng viên thường trú tại Vatican và đưa ra một phân tích độc đáo về “bộ máy”, bộ máy hành chính và ngoại giao phức tạp của Vatican, với những điểm mạnh và điểm yếu của nó.

Phải chăng cơn sốt của giới truyền thông toàn cầu xung quanh tang lễ của Đức Thánh Cha Phanxicô và cuộc bầu chọn Đức Lêô XIV cuối cùng cho thấy rằng thể chế này, từng bị cho là lỗi thời và thiếu hiệu quả, vẫn còn đầy sức hấp dẫn và mang trong mình một sự khôn ngoan vượt trên những biến chuyển chính trị?

Tòa Thánh Vatican có một mối tương quan với thời gian khác biệt so với hầu hết các quốc gia khác: Tòa Thánh hiện hữu trong một khoảng thời gian dài, thậm chí rất dài. Theo một chiều hướng hoàn toàn khác, Nga và Trung quốc cũng tồn tại trong một thời gian dài, với tầm nhìn đế quốc. Nhưng vai



trò của Giáo Hoàng thể hiện một điều gì đó độc đáo, khác biệt với tất cả những quyền lực khác.

Sự có mặt đông đảo các nguyên thủ quốc gia tại tang lễ của Đức Thánh Cha Phanxicô và lễ nhậm chức của Đức Lêô đã chứng minh quyền lực mang tính biểu tượng của Vatican và của hình ảnh vị Giáo Hoàng, một hình thái quyền bính mà Ngài đại diện. Quyền bính này không nhất thiết phải là chức năng hay mang tính vận hành, nhưng vẫn tồn tại ở đó một thẩm quyền đạo đức, một sức mạnh biểu trưng đáng kính ngạc.

Vai trò trung gian của Vatican, tùy thuộc vào cách giải thích thiên lệch mang tính đảng phái

Về vấn đề đặc biệt nhạy cảm của cuộc chiến tại Ukraine, lập trường của Đức Thánh Cha Phanxicô đã gặp phải sự ngộ nhận. Nhưng liệu cuộc gặp gỡ giữa Tổng Thống Trump và Tổng Thống Zelensky tại tang lễ của Ngài có cho thấy rằng Vatican vẫn là trung tâm của cuộc chơi và là một người đối thoại có giá trị?

Vatican vẫn là một trong số ít nơi có khả năng giữ trung lập để đóng vai trò trung gian mà không có những động cơ ngầm. Các quốc gia khác cũng đang đặt mình vào vị trí trung gian, chẳng hạn như Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng rõ ràng họ làm điều đó với những động cơ ngầm của khu vực. Trong khi đó, Vatican không có động cơ tiềm ẩn nào.

Tuy nhiên, phải thừa nhận rằng trong thời gian gần đây ít có sự trung gian chính trị diễn ra. Việc không thể làm trung gian giữa Ukraine và Nga hoặc giữa Israel và Palestine hiện nay chủ yếu liên quan đến hình ảnh mà các bên tham chiến gán cho Vatican, khi họ xem Vatican là quá Công Giáo theo quan điểm của Nga, quá thân Nga theo quan điểm của Ukraine, hoặc quá thân Israel hoặc nghiêng về Palestine tùy thuộc vào quan điểm của mỗi bên... Nhưng điều này không dựa trên bất kỳ xung đột lợi ích thực sự nào.

Giáo Hội là tiếng nói của hòa bình

Những tuần đầu tiên của triều đại Đức Lêô XIV đã được đánh dấu bằng những lời kêu gọi hòa bình không ngừng của Ngài, cũng như tình hình địa chính trị toàn cầu xấu đi, gồm cả sự lan rộng của chiến tranh ở Trung Đông. Liệu điều này có thể được coi là dấu hiệu thất bại của Đức Giáo

Hoàng... hay, ngược lại, cho thấy bản chất ngôn sứ triệt để trong Sứ Điệp của Ngài?

Tôi không nghĩ chúng ta có thể đổ lỗi cho Đức Giáo Hoàng về sự thất bại của những lời kêu gọi hòa bình của Ngài. Việc kêu gọi hòa bình là một phần trong sứ mạng của Ngài, trong mọi thời điểm. Điều này đã trở thành truyền thống ít nhất từ thời Đức Bê-nê-đi-ctô XV, và chúng ta đã thấy điều đó ở tất cả các vị Giáo Hoàng thời hiện đại.

Mặt khác, đúng là chúng ta chỉ có thể ghi nhận sự thiếu hiệu quả của những lời kêu gọi này. Nhưng liệu những lời kêu gọi này, tự bản thân chúng được đưa ra nhằm mục đích phải “hiệu quả” không? Tôi không chắc. Chúng có vai trò mang tính biểu tượng, không ngừng nhắc nhở chúng ta rằng hòa bình vẫn là điều đáng mong ước. Chúng ta không thể đòi hỏi Giáo Hoàng mỗi sáng phải giải quyết tất cả các vấn đề của thế giới...

Nhưng mặt khác, việc có một thể chế, là Giáo Hội Công Giáo, tin vào hòa bình, hòa bình với sự công bình, gửi đi một Thông Điệp rất mạnh mẽ. Và đó là một tiếng nói mà chúng ta cần, ngày nay thậm chí cần hơn bao giờ hết.

Quyền lực trong sự yếu đuối

Tòa Thánh kết hợp một hình thức “quyền lực mềm” mạnh mẽ với những phương tiện rất hạn chế. Ông đã tháp tùng Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong các chuyến tông du từ năm 2021 đến năm 2024, với một vị Giáo Hoàng đã yếu về thể chất, nhưng vẫn đi đến những vùng tình hình phức tạp, đặc biệt là ở Iraq. Liệu điều đó có chứng minh rằng sự yếu đuối cũng có thể trở thành một công cụ cho nền ngoại giao “phi vũ trang và giải trừ vũ khí”, như lời của Đức Lêô XIV?

Đúng là ngoại giao Tòa Thánh có ít nguồn lực, và điều thú vị là Đức Thánh Cha Lêô XIV đã bày tỏ mong muốn về một nền hòa bình “phi vũ trang và giải trừ vũ khí” trong bài diễn văn đầu tiên của Ngài. Tòa Thánh thực hiện ngoại giao “phi vũ trang” theo đúng nghĩa đen vì Tòa Thánh không có bộ máy quân sự. Nếu ngoại giao thất bại, Vatican không còn gì khác: ngoại giao là công cụ duy nhất của Tòa Thánh.

Tuy nhiên, tôi vẫn sững sờ trước sự tương phản giữa tính chuyên môn rất cao của các nhà ngoại giao Tòa Thánh — sự hiện diện của rất nhiều

đại sứ được công nhận tại Tòa Thánh chứng tỏ đây là một nơi quan trọng và chiến lược — và đồng thời, là những nguồn lực hạn chế của Tòa Thánh. Chỉ có vài chục viên chức ở Rome, và các Sứ Thần tại nhiều quốc gia trên thế giới làm việc trong những điều kiện rất khó khăn. Do đó, Tòa Thánh Vatican kết hợp giữa quyền bính và sức mạnh mang tính biểu tượng rất lớn với một sự mỏng manh lớn hơn nhiều về nguồn nhân lực và tài chính so với những gì người ta có thể tưởng tượng.

Ngoại giao Tòa Thánh: mang tính thể chế và cá nhân

Liệu sự nhạy cảm của Đức Phanxicô như là người phát ngôn cho Nam Toàn cầu có mâu thuẫn với truyền thống ngoại giao của Tòa Thánh, hay những nguyên tắc nền tảng của Ngài, đặc biệt trong vấn đề giải trừ quân bị, phù hợp với truyền thống ngoại giao lâu đời?

Nền ngoại giao của Tòa Thánh luôn được định hình bởi sự kết hợp giữa truyền thống ngoại giao hàng thế kỷ của Vatican và những xác tín cá nhân. Điều này không chỉ đúng trong ngoại giao mà còn trong mọi lãnh vực của đời sống.

Trong triều đại của Đức Phanxicô, qua những lời kêu gọi giải trừ vũ khí và xây dựng hòa bình, Ngài đã nhất quán với truyền thống ngoại giao của Tòa Thánh từ thời Đức Bê-nê-đi-ctô XV, vị Giáo Hoàng thời Đệ nhất Thế chiến, và những lời kêu gọi của Đức Piô XII, Gioan XXIII cùng câu nói nổi tiếng của Đức Phaolô VI “không bao giờ chiến tranh nữa”. Về vấn đề xung đột Israel-Palestine, việc Đức Thánh Cha Phanxicô công nhận Nhà nước Palestine là một cử chỉ quan trọng, nhưng hoàn toàn phù hợp với lập trường truyền thống của Vatican ủng hộ giải pháp hai nhà nước.

Điểm độc đáo của Ngài là giữ khoảng cách đáng kể với Hoa Kỳ, chưa nói phần nào đó là sự phản đối chủ nghĩa Mỹ, và một tinh thần hòa bình mạnh mẽ hơn các vị tiền nhiệm, với sự lên án rất rõ ràng không riêng việc sử dụng vũ khí hạt nhân mà cả việc sở hữu chúng, do đó phù hợp bất kỳ nguyên tắc nào. Về mặt chủ nghĩa hòa bình, Ngài đã đặt mình vào vị trí là người của Nam Toàn cầu.

Cải cách giáo triều của Đức Thánh Cha Phanxicô.

Liệu “tinh thần triệt để” của Đức Thánh Cha Phanxicô, đặc biệt liên

quan đến việc cải tổ tài chính của Vatican, có làm suy yếu bộ máy? Hay ngược lại, nó đã phục hồi Tòa Thánh như một đối tác đáng trọng và đáng tin cậy trên trường quốc tế?

Tôi có ấn tượng rằng mong muốn của Đức Thánh Cha Phanxicô trong việc dọn dẹp “Augean stables” (ND: thuật ngữ chỉ một nơi đầy tham nhũng) về mặt tài chính và từ đó khôi phục sự ổn định tài chính, đưa Vatican ra khỏi danh sách đen, và hợp tác với Moneyval đã được đón nhận khá tốt trong giới ngoại giao.

Tuy nhiên, một số nhà ngoại giao không phải lúc nào cũng hiểu rõ phương pháp cải tổ Giáo Triều của Đức Thánh Cha Phanxicô. Họ thường nói với tôi: “Dù sao Ngài cũng đi hơi quá xa”. Anh có thể cảm nhận được rằng những nhà ngoại giao này cảm thấy tiếc cho các đồng nghiệp của họ tại Tòa Thánh... Các nhà ngoại giao cũng khó hiểu được những vấn đề liên quan đến vụ xét xử Hồng Y Becciu, một vụ án rất phức tạp.

Nhưng nhìn chung, họ cho rằng toàn bộ tiến trình này đã cho thấy Đức Thánh Cha Phanxicô cam kết khôi phục uy tín tài chính của Vatican.

Nguồn: [aleteia](https://daminhtamhiep.net/2025/07/quyen-luc-va-su-mong-manh-suc-manh-bi-an-cua-vatican/)

Chuyển Việt ngữ: **TRI KHOAN**

(<https://daminhtamhiep.net/2025/07/quyen-luc-va-su-mong-manh-suc-manh-bi-an-cua-vatican/>)

Tiếp theo tr. 3: CON HÃY HẠ MÌNH.

cho con cũng ở đó với con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang của con, vinh quang mà Cha đã ban cho con, vì Cha đã yêu thương con trước khi thế gian được tạo thành.” (Ga 17, 24). Sự khiêm nhường tự hạ của Chúa Con biểu lộ đức ái cao cả, Người áp ủ trong lòng ơn cứu rỗi các linh hồn và tôn vinh Thiên Chúa Cha trong họ. Khiêm nhường thật để duy trì hạnh phúc phục vụ anh em, “lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình” (x. Ph 2, 3). Đối với người yêu mến, thì phục vụ vô vị lợi là phần thưởng của họ: “Khi anh dọn tiệc mời khách, thì hãy mời những người nghèo; và anh sẽ hạnh phúc, vì họ không có gì để trả lại anh.” Anh có thể có bác ái trong sự khiêm nhường, vì người khiêm nhường không qui chiếu về mình nhưng làm phúc vô vị lợi đối với tha nhân trong tình yêu. Thế nên, Tình Yêu vĩnh cửu của Thiên Chúa là khiêm nhường hoàn hảo nhất.

Lạy Chúa, xin đẩy xa tính ích kỷ, kiêu ngạo xa con, dẫn con đi trên

đường chân lý là khiêm nhường, để con coi người khác trọng hơn mình, và tìm thấy niềm vui khi phục vụ người khác. Xin đừng để sự tự cao, tự đại làm con thỏa mãn; nhưng ban cho con ơn nhận ra Chúa luôn khiêm nhường, ẩn mình trong Bí Tích Thánh Thể, là Thiên Chúa toàn năng, trao ban cho chúng con tình yêu và sự sống. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

KHÔNG CÓ GÌ TỒN TẠI MÃI

Chủ đề: “Chúng ta có chuẩn bị tốt đẹp cho đời sau không?”

Frank Kendig và Richard Hutton viết một cuốn sách có tựa đề *Quãng Thời Gian Sự Sống, hoặc Những Đồ Vật Tồn Tại Bao Lâu*. Trong đó, bạn sẽ khám phá ra nhiều sự thật thú vị.

Chẳng hạn, bạn sẽ biết rằng tuổi trung bình của đôi giày bóng chày (baseball) của một cầu thủ chuyên nghiệp chỉ lâu khoảng hai tháng.

Bất ngờ hơn nữa, tuổi trung bình của cây gậy khúc côn cầu (hockey) mà cầu thủ chuyên nghiệp sử dụng chỉ sau hai trận đấu.

Bạn cũng thấy rằng đôi giày của một người lính trong thời bình là mười lăm tháng, nhưng trong thời chiến nó chỉ còn ba tháng.

Trong khi tuổi thọ của một số thứ ngắn hơn chúng ta tưởng, những thứ khác lại tồn tại rất lâu.

Thí dụ, một lon bia bị bỏ quên trên núi bởi người cắm trại thì vẫn còn nguyên sau đó 80 năm. Và chiếc giày da để lại ở cùng nơi đó sẽ vẫn còn sau 50 năm.

Sau cùng, một tảng đá nhô ra khỏi mặt đất sẽ vẫn còn nguyên sau một nghìn năm.

Nhưng dù là thứ gì - gậy khúc côn cầu, lon bia, hay tảng đá - các tác giả Kendig và Hutton khẳng định rằng mọi thứ rồi cũng sẽ biến mất. Không có gì tồn tại mãi mãi.

Và điều đúng với gậy khúc côn cầu, lon bia và tảng đá thì cũng đúng với loài người. Chúng ta rồi cũng sẽ biến mất. Không ai trong chúng ta sẽ sống mãi.

Và đó chính là điểm mà Chúa Giêsu nói đến trong Tin Mừng hôm nay. Đó là lý do vì sao Người cảnh báo chúng ta:

“*Hãy sẵn sàng... với đèn cháy sáng trong tay... vì Con Người sẽ đến vào giờ các con không ngờ.*”

Dù ở đây Chúa Giêsu đang nói về lần Quang Lâm Thứ Hai, các nhà thần học quả quyết rằng lời của Người có thể hiểu theo hai nghĩa:



Theo nghĩa hẹp, là ngày tận thế. Tuy nhiên, theo nghĩa rộng, chúng ta chỉ ngày cuối cùng của cuộc đời chúng ta.

Và chính vì ngày kết thúc cuộc đời - hay cái chết - mà chúng ta phải đặc biệt chuẩn bị. Tất cả chúng ta đều biết là nó sẽ xảy đến. Chúng ta không sống mãi.

Sigmund Freud, nhà thần kinh học người Áo nổi tiếng và là người khai sinh ngành phân tâm học, qua đời ngay trước Thế Chiến II.

Freud có một câu chuyện thú vị rất phù hợp với ý nghĩa của sự chuẩn bị.

Câu chuyện kể về một người thủy thủ bị đắm tàu và dạt vào một hòn đảo ở Nam Thái Bình Dương.

Anh ta được dân bản địa tiếp đón nồng nhiệt. Họ vỗ tay, hát ca, rước anh ta lên vai, đưa về làng và đặt anh ngồi lên một ngai bằng vàng.

Từ từ, người thủy thủ hiểu được những gì đang xảy ra.

Người bản địa có một tập tục là thỉnh thoảng đặt một người làm vua trong một năm. Trong năm đó, ông vua có thể ra lệnh cho dân làng thì hành điều gì đó trong khả năng, và họ sẽ tuân lệnh mà không thắc mắc.

Người thủy thủ thật vui sướng vì được chọn làm vua. Anh không thể tin được sự may mắn của mình. Nhưng một ngày kia, anh bắt đầu tự hỏi điều gì xảy ra cho một ông vua khi vương quyền của ông chấm dứt.

Đó là khi sự phản khởi và hăng hái của anh đột ngột chấm dứt.

Anh khám phá rằng vào cuối vương quyền, anh sẽ bị trục xuất đến một hoang đảo, được gọi là Đảo Vua. Ở đó anh sẽ bị bỏ mặc cho chết đói như một vật hiến tế cho các thần linh.

Sau khi người thủy thủ bừng tỉnh sau tin chấn động này, từ từ anh bắt đầu đưa ra một kế hoạch.

Là vua, anh ra lệnh cho thợ mộc trên đảo đóng một đoàn tàu nhỏ. Khi đoàn tàu đã sẵn sàng, anh ra lệnh cho các nông dân đào gốc cây ăn quả và rau củ, mang theo ra Đảo Vua để trồng lại.

Cuối cùng, anh ra lệnh cho thợ xây dựng một căn nhà bằng đá trên Đảo Vua.

Bằng cách đó, người thủy thủ đã chuẩn bị kỹ lưỡng cho ngày mà vương quyền kết thúc và khi anh bị đẩy ra Đảo Vua.

Câu chuyện đó là một minh họa thật hay cho điều Chúa Giêsu muốn nói với chúng ta trong Tin Mừng hôm nay.

Ở nơi khác trong Tin Mừng, Chúa Giêsu dạy: “Hãy tích trữ kho báu trên trời, nơi không mất một hay kẻ trộm nào có thể lấy mất.” (Lc 12, 33)

Người nói với chúng ta hãy làm như người thủy thủ kia.

Tin Mừng hôm nay mời chúng ta tự hỏi chúng ta có chuẩn bị tốt đẹp cho ngày mà cuộc sống trần thế của chúng ta sẽ chấm dứt như người thủy thủ kia không.

Nó mời chúng ta hãy tự hỏi, “Nếu đêm nay chúng ta lìa đời, chúng ta có sẵn sàng gặp Chúa chưa?”

Và nếu câu trả lời vẫn còn điều gì đó đáng ao ước, thì chắc chắn Chúa đang nói với mỗi người chúng ta một

cách đặc biệt qua Tin Mừng hôm nay. Người nói:

“*Hãy như những đầy tớ luôn tỉnh thức chờ chủ về... Và các con cũng vậy, hãy sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến vào lúc các con không ngờ.*” (Lc 12: 35–40).

Đó chính là Sứ Điệp mà Chúa Giêsu ban cho chúng ta trong Tin Mừng hôm nay. Đó là Sứ Điệp mà Người muốn chúng ta ghi lòng tạc dạ trong phụng vụ này.

Chúng ta hãy kết thúc bằng một đoạn trong tác phẩm *Kèn của Chúa* (God's Trombones) của nhà văn James Weldon Johnson.

Trong đoạn văn, Johnson mô tả cái chết của một phụ nữ đã sống đúng như lời Chúa dạy trong Tin Mừng hôm nay, và đã sẵn sàng khi giờ chết đến. Ông viết:

“[Chị Caroline] đã thấy điều mà chúng tôi không thể thấy; chị đã thấy Tử Thần xưa.

Chị thấy Tử Thần đến như một ngôi sao băng.

Nhưng cái chết không làm chị Caroline sợ hãi;

nó hiện ra như một người bạn thân quen.

Và chị thì thầm với chúng tôi:

‘Tôi đang về nhà.’

Rồi chị mỉm cười và nhắm mắt lại.”

Chị Caroline đã sẵn sàng về nhà.

Lm. Mark Link, S.J.

Nơi đó, Chúa Cha trao nộp Con Một trong tình yêu, Chúa Con tự nguyện hiến mình trong tình yêu, và Chúa Thánh Thần là Đấng nối kết hai hành vi đó thành một chuyển động thần linh duy nhất. Moltmann gọi đây là “biên cố trong Ba Ngôi” – *Trinitarian event* [2]. Như vậy, Thập Giá không đơn thuần là biên cố giữa Thiên Chúa và nhân loại, mà là biên cố nội tại trong Thiên Chúa Ba Ngôi.

Một Thiên Chúa đau khổ – nghịch lý hay mặc khải?

Moltmann làm rung chuyển các mô hình thần học cổ điển khi khẳng định Thiên Chúa không chỉ yêu con người từ xa, mà Ngài thực sự đau khổ vì và với nhân loại. Ông viết:

“*Chúa Cha không đơn giản là Đấng phán xét, nhưng là Đấng cùng đau khổ với Chúa Con; và cả hai, hiệp nhất trong tình yêu, được nối kết trong Chúa Thánh Thần*” [3].

Khác với thuyết *Patristicism* vốn bị Giáo Hội bác bỏ vì cho rằng Chúa Cha cũng chịu đóng đinh, Moltmann nhấn mạnh đến sự khác biệt trong cách các Ngôi chịu đau khổ: Chúa Con chịu chết như Con, Chúa Cha đau khổ như Cha, trong sự hiệp thông nhưng không đồng nhất [4]. Sự “chết trong Thiên Chúa” (không phải “cái chết của Thiên Chúa”) trở thành đỉnh cao của mặc khải tình yêu – nơi Thiên Chúa không miễn trừ chính mình khỏi nỗi đau.

Ba Ngôi nhiệm cục và Ba Ngôi nội tại – có gì khác?

Từ lâu, thần học phân biệt “Ba Ngôi nhiệm cục” (Thiên Chúa trong hành động cứu độ) và “Ba Ngôi nội tại” (Thiên Chúa trong chính bản thể). Moltmann bác bỏ sự phân đôi cứng nhắc này. Dẫn lại định đề nổi tiếng của Karl Rahner rằng “*Ba Ngôi được mặc khải là Ba Ngôi trong chính Ngài, và Ba Ngôi trong chính Ngài là Ba Ngôi được mặc khải*” [5], ông đi xa hơn khi cho rằng chính lịch sử cứu độ – đặc biệt là biên cố Thập Giá – không chỉ mặc khải mà còn hình thành nên đời sống Ba Ngôi như chúng ta biết hôm nay [6].

Nói cách khác, Thập Giá không chỉ là hành vi mặc khải tạm thời, mà là biên cố chạm đến “tâm điểm của Ba Ngôi nội tại” (*the heart of the immanent Trinity*) [7]. Trong Thập Giá, lịch sử loài người và đời sống Ba Ngôi gặp nhau cách nội tại và không thể phân chia.

Một mô hình gần gũi, nhưng

Hiểu về Chúa Ba Ngôi dưới mặc khải của biên cố Thập Giá



Mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi là trung tâm đức tin Kitô Giáo. Nhưng làm sao con người hữu hạn có thể hiểu về một Thiên Chúa vừa duy nhất vừa có ba ngôi vị? Thần học gia Jürgen Moltmann – trọng nỗ lực thần học sâu sắc và đầy nhân bản – đã chọn khởi đi từ Thập Giá, biên cố đau thương nhất trong lịch sử cứu độ, để suy tư về chính đời sống nội tại của Thiên Chúa.

Thập Giá không chỉ là biên cố cứu độ.

Theo Moltmann, thần học truyền thống có nguy cơ chỉ hiểu Thập Giá như một hành vi cứu độ, tức là hành động hướng ra bên ngoài của Thiên Chúa đối với con người. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở đó, người ta sẽ bỏ sót chiều sâu căn bản nhất của Thập Giá – nơi Thiên Chúa không chỉ hành động vì con người, mà còn mặc khải chính mình. Thập Giá, theo ông, là biên cố “Thiên Chúa tuyên bố về chính Ngài” (*a statement about God*) [1].

không tránh khỏi chất vấn.

Moltmann mở ra một hướng thần học Ba Ngôi đầy nhân bản và gần gũi. Ngài không còn là một “Chúa Ba Ngôi trên trời” trừu tượng và xa cách, mà là Thiên Chúa đã đau khổ, đã tự hiến và đã bị bỏ rơi – như một người Cha mất con, như một người Con chết vì yêu, như một Tình Yêu bị xé toạc rồi lại được nối kết.

Tuy nhiên, hướng tiếp cận này không tránh khỏi các chất vấn. Nếu Thiên Chúa có thể bị lịch sử tác động, vậy đâu là tính bất biến của Ngài? Nếu Thập Giá là trung tâm, thì vai trò của các biến cố khác – như nhập thể, phục sinh – có bị thu hẹp? Và nếu không có Ba Ngôi nội tại ngay từ khởi đầu, như Moltmann gợi ý, thì liệu điều ta biết về Thiên Chúa hôm nay có hoàn toàn là sản phẩm của lịch sử?

Dẫu thế, công trình thần học của Moltmann vẫn công hiến một cái nhìn đầy hy vọng: Thiên Chúa không vắng mặt nơi đau khổ. Ngài ở đó, trên Thập Giá, trong tiếng kêu của Đấng bị đóng đinh. Và nơi ấy, ánh sáng của Ba Ngôi vẫn bùng lên – không phải như một ý niệm triết học, mà như một chân lý tình yêu.

Đức Lêô XIV: Hãy yêu Chúa và tha nhân để con người được phát triển

TGPSG/Vatican News -- Đức Giáo Hoàng Lêô gặp gỡ các nhà lập pháp Công Giáo và kêu gọi họ xây dựng một thể giới đặt nền tảng trên công lý, lương tâm và tình yêu Thiên Chúa.

Thứ Bảy vừa qua, Đức Giáo Hoàng Lêô XIV đã phát biểu trước các tham dự viên của Hội nghị thường niên lần thứ 16 của Mạng lưới các nhà lập pháp Công Giáo quốc tế (ICLN), quy tụ tại Rôma nhân dịp Năm Thánh Hy Vọng.

Đón tiếp các nhà lập pháp và các nhà lãnh đạo chính trị từ khắp nơi trên thế giới, Đức Thánh Cha cảm ơn họ đã hiện diện và cùng suy tư về chủ đề của hội nghị: “Trật tự thế giới mới: Chính trị của các cường quốc, quyền lực của các tập đoàn và tương lai của sự phát triển con người.”

“Trong những lời này,” Ngài nói, “tôi cảm nhận cả một nỗi lo lắng lẫn một niềm khát khao. Chúng ta lo lắng về hướng đi của thế giới, nhưng đồng thời chúng ta khao khát một sự phát triển đích thực của con người, một thế giới nơi mỗi người có thể sống trong bình an, tự do và viên mãn theo kế hoạch của Thiên Chúa.”

Quay về với sự khôn ngoan của Thánh Augustinô thành Hippo, Đức Giáo Hoàng nhắc lại rằng vị giáo phụ vĩ đại này, khi viết trong thời kỳ đầy biến động của Đế chế Rôma, đã hình

dung lịch sử như sự triển khai của hai “thành phố”: Thành của Con Người và Thành của Thiên Chúa.

“Thành của Con Người, xây dựng trên kiêu ngạo và tình yêu bản thân, mang dấu ấn của việc theo đuổi quyền lực, danh vọng và khoái lạc; Thành của Thiên Chúa, xây dựng trên tình yêu Thiên Chúa đến mức vị tha, được đặc trưng bởi công lý, bác ái và khiêm nhường.”

Đức Giáo Hoàng Lêô nhấn mạnh rằng quan niệm về một đời sống phát triển đích thực ngày nay thường bị bóp méo. “Ngày nay, một cuộc sống được xem là ‘phát triển’ thường bị đồng nhất với sự giàu có vật chất hay tự do cá nhân không giới hạn... Nhưng chúng ta biết rằng điều đó chưa đủ.”

“Sự phát triển đích thực của con người,” Ngài tiếp tục, “xuất phát từ điều mà Giáo Hội gọi là sự phát triển toàn diện... đặt nền tảng trên luật tự nhiên, trật tự luân lý mà Thiên Chúa đã khắc ghi trong con tim con người, được soi sáng sâu xa hơn nhờ Tin Mừng của Đức Kitô.”

Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh rằng tương lai của sự phát triển nhân loại phụ thuộc vào “tình yêu” mà chúng ta chọn để xây dựng xã hội - “tình yêu bản thân hay tình yêu Thiên Chúa và tha nhân.”

Kết thúc bài diễn văn, Đức Giáo Hoàng Lêô bày tỏ lòng biết ơn đối với nỗ lực của các nhà lập pháp: “Hãy tin rằng tôi luôn cầu nguyện cho các bạn, cho những người thân yêu và những ai các bạn phục vụ. Xin Chúa Giêsu, Hoàng Tử Hòa Bình, chúc lành và hướng dẫn những nỗ lực phát triển gia đình nhân loại của các bạn.”

Cao Trí (TGPSG) biên dịch từ Vatican News

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
Và nhiều vườn an nghỉ ngân thu trong nghĩa trang
*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Dựng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm
- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

LIFE WELL CELEBRATED™

DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỞNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG ĐÙNG, XE ĐÙNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: **713-482-9267**

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP 1-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999
 AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas.
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
 Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
 713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
 Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CỔ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
 ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHỈ CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
 Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
 9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899
 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014
281-444-9300

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẢNG Lái XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: từ Thứ Hai đến Thứ Bảy
 THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ Thứ Hai đến Thứ Bảy
 TẬP LÁI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, kinh nghiệm, uy tín, xe 2 thắng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: TRUNG 832-275-0950
 THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đại Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giò gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Allstate
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
 281-495-5803
 NGUYỄN VĂN THỊ
 (1997)
 Agent

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
 *Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
 KHÔNG DÙNG
 HÀN THE
 Giò gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
 281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

CONG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
 713-552-0484
www.tplenergy.com

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
 L/L Kim Ghi: 713-391-4708